

Kinh Thập Thượng (2)

Kalama tri ân dh truc.bey2008 ghi chép.

[02/06/2026 - 04:17 - truc.bey2008]

Chúng ta đang học dở dang nhóm “Pháp một chi”. “Một chi” ở đây là pháp có nhiều tác dụng:

- Pháp cần được tu tập.
- Pháp cần phải biến tri.

Trưa nay chúng ta học tiếp theo, đó là cái pháp cần phải đoạn trừ. Đoạn Trừ ở đây tức là “ngã mạn”.

Đoạn trừ ở đây là Pahātabba. Pahātabba là “điều cần phải đoạn trừ”.

Thế nào là “pháp cần đoạn trừ”? Đó là “ngã mạn”: Asmimāna, là ngã mạn, mà ở đây chúng tôi muốn dịch là chữ “mạn chấp”. “Mạn chấp” là sao? Asmi dịch theo tiếng Mỹ là “I am” (tôi là). Cái khái niệm “tôi là”, cái định kiến, cố chấp mà liên hệ đến ý tưởng “tôi là”, “tôi là cái này”, “tôi là cái kia”. Hễ có cái “tôi là” thì nó phải có cái “của tôi”, mà hễ có “cái tôi” và “của tôi” thì nó sẽ có cái “của you”, “của các ông”, “của quý vị”, “của họ”, “của nó”, “của y”, “của thị”, vân vân. Mà hễ còn có những cái tư tưởng mà dính líu tới những cái “mạn chấp” như vậy đó thì các vị thấy rồi, là khổ đau trùng trùng nha, trùng trùng.

Cái ngã mạn ở đây có hai nghĩa, nghĩa theo A Tỳ Đàm và nghĩa theo tạng Kinh. Theo Kinh thì “mạn chấp” có 9. Có 9 nghĩa là sao ta?

- 3 bằng
- 3 thua
- 3 hơn

3 x 3 là 9. Theo Kinh là như vậy. Có nghĩa là (mình) “bằng” mà nghĩ “bằng”, “bằng” mà nghĩ “hơn”, “bằng” mà mình nghĩ mình thua người ta. Đó là 3 cái “mạn chấp” “bằng”.

Còn 3 cái chấp “thua” là mình thua người ta mà mình nghĩ mình thua. Nên nhớ là cái “mình nghĩ là mình thua” khác với “mình biết là mình thua”. Không biết bà con có phân biệt được hai cái này không ta?

Ở trong Pali có 2 chữ: Một cái chữ là: Jānāti – nghĩa là “biết”. Còn Maññati là “nghĩ”, là “tưởng”, là “cho rằng - đúng sai chưa biết”. Có hai chữ khác nhau. Một chữ là Jānāti và một cái là Maññati. Jānāti là “biết”, còn Maññati là “nghĩ”, là “tưởng”, là “cho rằng”.

Thì ở đây, cái “ngã mạn” ở tạng Kinh thì nó thô. Nó “thô hơn” có nghĩa là có một cái suy nghĩ cho rằng là người ta thua mình, người ta hơn mình, hoặc người ta bằng mình. 3 nhân 3:

- Thua nghĩ là thua
- Thua nghĩ là bằng
- Thua nghĩ là hơn

Rồi

- Bằng nghĩ là bằng
- Bằng nghĩ là thua
- Bằng nghĩ là hơn

Rồi

- Hơn nghĩ là hơn
- Hơn nghĩ là bằng
- Hơn nghĩ là thua

thì 3 trường hợp này gọi chung là 9 cái “mạn chấp” hay là 9 cái “ngã mạn”.

Còn theo trong A Tỳ Đàm, trong chú giải A Tỳ Đàm, “mạn chấp” ở đây có nghĩa là:

- Thấy 5 uẩn là tôi.
- Tôi có 5 uẩn.
- 5 uẩn trong tôi.
- Tôi trong 5 uẩn.

Rồi cái gì nữa?

- 6 trần là tôi

- tôi có 6 trần
- 6 trần của tôi
- trong tôi
- ngoài tôi

6 căn cũng vậy.

Cái đó là 12 xứ đó ha.

Rồi 18 giới cũng theo cách đó. Như vậy đó. Cái này là theo A Tỳ Đàm.

Theo A Tỳ Đàm, mình thấy ở trong đó có mình, mình có cái đó.

Ngày xưa mình chưa biết đạo thì mình thấy nhan sắc là của tôi, tiền bạc - kiến thức - quyền lực - tình cảm blah blah trong và ngoài cái thân này là của tôi, tôi có 5 cái đó, 5 cái đó là của tôi. Bây giờ tôi biết đạo rồi, tôi không còn chấp thủ về tiền mà thô thiển như vậy nữa. Bây giờ tôi là người có giới, tôi thấy là cái giới tôi nó sạch hơn người khác, nó ngon lành hơn người khác, cái định của tôi nó ngon lành hơn người khác, cái tuệ - cái trí Vipassana của tôi nó ngon lành hơn của người khác, tôi thông hiểu giáo lý hơn người khác, tôi có đức hạnh hơn người khác, tinh tấn, trí tuệ, tôi thấy tôi hơn người khác. Hoặc là tôi cứ ám ức, tôi nghĩ người đó hơn tôi cái đó. Tôi nghĩ bằng cái ý niệm so sánh “tôi là”. Tất cả những cái đó nó đều là “mạn chấp” hết thừa quý vị, đều là “mạn chấp” hết. Và tôi đã nói không biết là bao nhiêu lần, một cái người mà biết rõ mình là tử tù sắp đem ra bắn, biết rõ mình là một bệnh nhân ung thư kỳ cuối thì đại khái đó là hai cái người này nè, họ không có thiết tha gì cái chuyện mà trồng hoa quanh cái chỗ ở hết. Vì sao? Là bởi vì là cái giây phút mà còn lại ở đời này nó không có nhiều. Cái tâm trạng tử tù, tâm trạng của bệnh nhân thời kỳ cuối nó kỳ lắm. Họ không có thiết tha cái chuyện đầu tư, cái chuyện sở hữu, cái chuyện xác định chủ quyền. Còn những ai mà thấy mình còn lâu, còn dài, còn có thời gian thì mình mới còn có hứng thú, còn có thể có chút thú vị trong cái chuyện đầu tư, trong cái việc sở hữu, trong cái gọi là chủ quyền.

Đối với một người hiểu đạo là bỏ được một mớ. Đối một người có hành trì thì lại bỏ đi một mớ.

“Bỏ đi một mớ” là sao? Chỉ học đạo thôi, thì so với người không học đạo, thì mình thấy rằng là mình có thành tựu trí tuệ, thần thông, thiền định, kiến thức, uy tín, quyền lực gì đi nữa thì những cái thứ đó nó sẽ trở thành con số không khi mà mình tắt thở. Đó là mình có học đó, mình thấy mơ màng đại khái như vậy. Nhưng mà đối với người có hành Tứ Niệm Xứ, còn ghê hơn nữa, họ không có phải nghĩ đến cái chết mai này mà họ thấy ngay trong từng phút là họ là đồ ráp, vừa là đồ “ráp” mà vừa là đồ “rác”. “Rác” đây có nghĩa là khổ nhiều hơn vui, bất thiện nhiều hơn thiện. Cái đó không phải “rác” chứ còn gì nữa. Khổ luôn nhiều hơn vui, cái này là cái chắc rồi đó. Rồi bất thiện thì luôn nhiều hơn thiện rồi đó. Mình ngồi mình chịu khó mình nhìn cái tâm mình coi phải không, coi như vậy có phải là “rác” hay không? Khổ nhiều hơn vui, mà bấy nhiêu hơn là tốt, thì mình thấy cái này là vừa nhân xấu mà vừa quả xấu tập trung ở mỗi người nó nhiều hơn là nhân tốt và quả tốt, thì như vậy mình có thể nghĩ mình là “rác” quá đi chứ.

Còn đồ “ráp” là sao? Đồ “ráp” có nghĩa là mình chỉ là cái chỗ tập hợp qua từng phút từng giây của 4 món Thiện – Ác - Buồn – Vui. Bốn cái này là hai cặp nhân - quả, thiện – ác đó, tổng cộng lại thành 4. Tức là hai nhân thiện - ác và hai quả thiện – ác, thì tổng cộng lại là 4. Thiện – ác - buồn – vui, 4 cái này nó kết cấu tạo nên cái gọi là dòng đời của chúng ta. Chúng ta có là ai đi nữa thì cũng chỉ là cái sự lắp ráp của bốn cái này mà thôi, ở đây không hề có một cái tôi, không hề có một cái ta nào hết ở đây. Mà đó là sự thật chứ không phải là bất chú trong Kinh nói mà mình nói theo, mà mình phải nhìn nhận ra sự thật vì ở trong Kinh “Vô Ngã” thì Đức Phật có dạy thế này: Đây các tỷ kheo, nếu năm uẩn này là của các người thì các người có thể điều động nó theo ý muốn của mình, nó như thế này, nó đừng như thế kia. Nếu nó là của các người, nó nằm trong cái quyền điều khiển sai khiến của các người, còn đằng này chính vì các người không thể làm chuyện đó, các người không thể cưỡng lại được cái vô thường, khổ và vô ngã vốn dĩ đang chi phối từng giây đối với năm uẩn, cho nên năm uẩn được xem là vô ngã. Năm uẩn vẫn cứ do duyên mà có, rồi do duyên mà mất. Ngày nào mình chấm dứt cái duyên sanh tử thì thôi không còn gì để nói. Nhưng mà cái duyên sanh tử nó còn thì mình đành phải chạy theo cái dòng chảy, chạy theo cái cơn lốc xoáy, cái cuốn hút, cái từ trường, cái ma lực của cái dòng chảy duyên khởi, mình không có làm gì được hết á. Bây giờ mình chán cái cuộc chơi đó thì mình phải nhảy ra thôi chứ còn hể nằm ở trong cái cuộc chơi đó thì mình còn tiếp tục phải tuân thủ cái luật Vô thường, Khổ, Vô ngã của nó. Thấy rõ như vậy thì hành

giả thấy rằng cái chuyện đi tìm một cái tôi xác định, một cái tôi ở trong cái cõi Ta Bà này giống hệt như là cái chuyện mình đi xin cho bằng được cái quốc tịch ở một cái xứ sở bất an vậy đó. Tôi nói hoài, là giống như bây giờ mình đi xin một cái quốc tịch ở xứ Iraq, xin quốc tịch ở xứ Syria hay là xin quốc tịch ở xứ Bắc Hàn chẳng hạn. Xin làm chi. Người ở đó người ta bỏ chạy không kịp mà mình lại dứt cái đầu vô trong đó làm cái gì.

Thì ở đây cũng vậy. Khi mà mình chưa hiểu được cái Khổ đế, mình chưa thấy được mọi thứ ở đời là khổ, mình chưa thấy được mọi cảnh giới tái sinh đều là khổ, mọi cái gọi là nước mắt hay nụ cười gọi chung đều là khổ, mình còn phân biệt rất rõ ngọt và đắng, nước mắt và nụ cười, gai và hoa, mình còn phân biệt rất rõ cái này, phân biệt để mà lựa chọn, để mà theo cái này, buông cái này, bỏ cái kia, buông cái này bắt cái kia, thì hể mình còn chưa thấy Khổ đế tới nơi tới chốn thì mình còn tiếp tục thích cái này, thích thể kia. Mà những cái mình thích nó lại cũng là nằm ở trong Khổ đế. Và chính vì mình không thấy mọi thứ nó là khổ, cho nên mình mới đi tìm cái quốc tịch ở trong cái Năm uẩn, mình đi tìm cái quốc tịch ở trong cái Tam giới.

(11:37)

[03/06/2026 - 04:13 - truc.bey2008]

mình đi tìm quốc tịch trong 12 xứ, trong 18 giới.

Chứ nếu thật sự có hành trì thì mình thấy rằng mỗi một giây, chứ không phải phút, mỗi một giây trôi qua là mình đang sống trong khổ nạn. Phải nói như vậy. Phải nói như vậy. Chúng ta có dễ người cách mấy, chúng ta có tu hành bấy bả tào lao cách mấy, chúng ta cũng phải nhìn nhận như vậy. Tức là chỉ cần xếp chân ngồi lại một chút thôi, chánh niệm một chút thôi thì sẽ thấy cái tâm này là khổ nhiều hơn vui, bất thiện nhiều hơn thiện. Rồi cái thân này cũng vậy, xếp bằng lại một chút thôi, chánh niệm một chút thôi thì sẽ thấy cái thân này nó toàn là bất toại không à. Tôi bảo đảm với các vị 1000% như vậy. Cứ ngồi xếp bằng đi rồi nhìn nó, coi coi nó nhột, nó ngứa, nó đau, nó tê, nó mỏi, nó nhức, nó đói, nó khát, nó nóng, nó lạnh, nó đòi đi tiêu, nó đòi đi tiểu, rồi nó chóng mặt, rồi nó nhức đầu, nó tùm lum hết nha, tùm lum hết. Thì hành giả thấy như vậy, hành giả thấy rằng: Mình không có một tí ti lý do nào để mà có cái hứng thú trong việc xác định một cái bản ngã ở cái khối tổng hợp rất đồi phù du và đầy bất trắc này. Nó phù du chưa đủ, nó còn thêm cái bất trắc nữa quý vị. Phù du có nghĩa là nó không có bền, còn “bất trắc” nghĩa là mình không có lường được. Đã nói “tam tướng” mà, thì mỗi giây nó đều có cái kiểu vô thường riêng, mà cái sự vô thường này nó lại bị tác động bởi nhiều lý do lắm: một là tác động bởi tiền nghiệp, hai là những điều kiện hiện tại. Mà điều kiện hiện tại nó lại gồm có nhiều thứ: thực phẩm cũng là một kiểu điều kiện, tâm lý cũng là một kiểu điều kiện, điều kiện thiên nhiên cũng là một kiểu điều kiện nha. Thực phẩm, tâm lý, điều kiện thiên nhiên, rồi cái gì nữa ta, rồi tiền nghiệp quá khứ, thì mấy cái này đó từng phút từng phút là nó đã làm cho mình từ cái trạng thái này qua cái trạng thái khác nha. Thì hành giả quán chiếu thấy rõ như vậy thì còn cái lý do gì để mà đi xác định một cái tôi. Sẵn ở đây tôi nói luôn một chuyện. Các vị hoàn toàn có thể nghi ngờ về nhân thân của tôi. Các vị hoàn toàn có thể nghi ngờ về cái bản chất của con người tôi. Nhưng có một chuyện các vị phải đồng ý. Đó là: Người ba la mật kém, phước duyên mỏng, khó mà chấp nhận được giáo pháp của đức Phật - một cái giáo pháp mà có cái nội dung đi ngược dòng đời, lúc nào cũng xúi người ta “buông” hết. Trong khi đa phần thiên hạ thì có cái khuynh hướng là “nắm bắt”. Điều thứ hai, dầu có chấp nhận được quan điểm của đức Phật thì chúng ta rất khó mà hành trì bởi vì mình có một cái khuynh hướng tâm lý rất là kỳ lạ, đó là mình thích tìm về cõi chết. Những cái mình thích, những cái mình theo đuổi một đời toàn là cái hại mình không à. Đó chính là do cái tác động của tập khí sinh tử thừa quý vị. Chơi với bạn xấu thường vui hơn chơi với bạn tốt. Chuyện bất thiện làm thường nó vui hơn cái chuyện lành. Để ý coi có phải như vậy không. Tôi sợ nhất là mấy người chối “không có đầu sư. Con thấy con làm phước con vui.” Nói vậy thôi chứ tại vì họ chưa có đủ cái điều kiện vật chất, chưa đủ điều kiện về sức khỏe, chưa đủ điều kiện về thời gian, chưa đủ điều kiện về quan hệ xã hội nha. Chứ nếu mà họ có hết những cái thứ mà tôi vừa kể đó ha, thì thử hỏi coi họ có dành thời giờ để mà tu học hay không. Tôi đã hỏi rất là nhiều cái đạo tràng, nhiều cái pháp hội, thì có rất là nhiều người cũng chân thật, hỏi họ thì họ gật đầu, họ nói: đúng, nếu bây giờ mà hoàn cảnh sống của con nó khá hơn một chút, cứ nghe một tháng mà thu nhập vài chục ngàn, vài trăm ngàn, vài triệu đô la đó, thì cái chuyện mình đi chùa có lẽ phải

xét lại. Nói như vậy không có nghĩa là hôm nay họ đi chùa là vì họ nghèo, không phải. Nhưng mà vì họ nghèo cho nên họ mới có thời gian và cái đầu họ mới có một chút rảnh. Chứ còn nếu mà quý vị mà khỏe, tự nhiên ngủ một giấc thức dậy thấy trong tài khoản nhà bank của mình có thêm vài chục triệu đô la, tự nhiên soi gương thấy mình trẻ đi 30 tuổi nha, rồi đi bác sĩ thì bác sĩ khen nức khen nở, và tự nhiên mình soi gương mình thấy mặt mũi mình sao nó đẹp gấp trăm lần, thì các vị tướng tượng giùm tôi đi, nhan sắc – tiền bạc - sức khỏe nha, thì quý vị tướng tượng quý vị còn cái hứng thú gì mà tập vô trong chùa, vất cái chân mà ngồi xếp bằng, khó lắm quý vị nha. Ba la mật nó kém nên cái khả năng dễ người của chúng ta cực lớn. Nên đây là cái pháp cần phải đoạn trừ, chính là “ngã mạn” đó. “Ngã mạn” là vì sao? Là bởi vì chúng ta chưa thấy được mọi sự là khổ, chưa thấy mọi sự là lấp rấp, cho nên chúng ta mới có cái ý hướng, còn cái hứng thú để mà xác định có cái gì đó là tôi, là của tôi, chứ nếu mà biết rõ trăm phần trăm, rõ mười mươi, biết rõ đến đầu đến đũa nha, mọi thứ là khổ, hình thức tồn tại nào cũng là khổ, thì lúc đó mình mới thấy một cái mạn chấp “đây là tôi”, “đây là của tôi” nó bậy cỡ nào. Mà có một điều là mình chưa có thắm, mình chưa có gặp cái cảnh mà tan nát, lúc đó mình mới thấy. Tôi phải nói một câu tôi đã nói nhiều lần, đó là: ai cũng muốn mình có một cái quá khứ tu hành, nhưng mà ai cũng muốn mình có một cái hiện tại vui vẻ. Quý vị nghĩ coi có phải không? Nếu bây giờ quý vị 90 tuổi đi và quý vị có một cái phép lạ có thể làm thay đổi lại cái quá khứ của mình thì một ông cụ 90 nào cũng muốn mình có một cái quá khứ tu hành trên núi hết trơn á, nhưng nó khổ một chỗ khi mà mình còn trẻ, thì ai mà kêu lên núi học A Tỳ Đàm, tu Tứ Niệm Xứ thì khó à. Nhưng mà khi chúng ta đã qua tới tuổi đời mà cao niên lập trường, khoảng 90-100 rồi đó, ai cũng mong mình có một cái quá khứ tu hành hết. Quý vị nghĩ coi có đúng như vậy không. Bởi vì bản thân tôi như vậy. Ngay hiện tại tôi ham vui hơn là bắt tôi ngồi xếp chân. Đúng ! nhưng mà theo năm tháng, năm tôi 70 tuổi, 80 tuổi, nếu có phép lạ thì tôi sẽ sửa cái quá khứ của tôi lại, đó là tôi có một quá khứ rất là tinh tấn trên núi, núi cao rừng thẳm nha. Vì sao vậy? Vì nói cho cùng, chúng ta phải thấy rằng là tất cả cái gọi là hạnh phúc, tất cả những cái gọi là vị ngọt của thế gian, nó phù du vô cùng. Và cái điều này quan trọng nè: cái gọi là giá trị của vạn hữu ở đời nó có hai: một là giá trị tự thân, hai là giá trị tâm lý. Giá trị tự thân là sao? Giá trị tự thân là tự nó có cái giá trị ABCF. Còn giá trị tâm lý là sao? Là do cái nhận xét, do cái đánh giá, do cái giám thức của mỗi người đối với vấn đề đó, đối với sự vật, sự kiện, sự cố đó nha. Đó gọi là giá trị tâm lý. Thì những cái mình gọi là hạnh phúc hay là đau khổ đó, nó chỉ là những thứ có giá trị tâm lý thôi quý vị. Chúng ta nghĩ về nó bằng cái tâm trạng nào, thì nó là đau khổ hay là hạnh phúc. Tôi nhớ có lần đó tôi nói với bà con trong room là: đa phần, hầu hết, phần lớn những gì làm cho ta nặng lòng thì nó chỉ thực sự tồn tại khi ta nghĩ đến nó. Đó là lý do tại sao mà nhiều người buồn quá, họ đi uống rượu say vì khi say họ không nhớ gì hết. Nhưng mà dĩ nhiên đây là hạ sách trong hạ hạ sách. Cái sự mà tìm quên đâu phải chỉ có một cách là mình đánh mất trí nhớ, đánh mất khả năng tỉnh táo. Không phải, nó có nhiều cách để mình quên, chẳng hạn như mình nhớ đến một cái khác, nhớ đến A cũng là một cách để tìm quên B, chứ đâu hẳn là mình phải rơi vào tình trạng không còn nhớ được gì hết, say tít mù. Say tít mù mới gọi là quên thì nghèo quá, hiểu như vậy thì nghèo lắm nha. Cho nên ở đây cái ngã mạn nghĩa nó rộng lắm. Ngã mạn ở đây là sao? Là thấy rõ thân tâm này chỉ là phù du, là bất trắc. Không có gì để gọi là lý do cho ta tìm thấy ở đó một “cái tôi” và “cái của tôi”. Nếu không có “cái tôi” và “cái của tôi” thì cũng không hề có cái “ông ấy”, “bà ấy”, “của họ”, “của nó”, “của hần”, “của y”, “của thị” nha. Khi mà sống trong thế giới này mà không có cái ý niệm như vậy thì phải nói rằng không có gì nó an lạc hơn, thừa quý vị. Tôi phải nói rằng là: tất cả hạnh phúc, tất cả đau khổ của phàm phu đều khởi đi từ ý niệm ngã chấp. Cho dù chúng ta còn tiếp tục mang cái tấm thân sinh tử này, xương da máu thịt này, trúng, nhưng mà bằng cái tâm trạng của một người không còn chấp thủ thì chúng ta an lạc lắm, rất là an lạc. Dĩ nhiên tôi đang nói cái này bằng cái biết của tôi về Phật học, và tôi vẫn là một phàm phu nguyên xi chính hiệu con nai vàng, phiền não không bớt một gram nào hết. Nhưng mà có một điều tôi tin chắc chắn 100% đó là: không có cái gì đáng để mà mình nán ná, nắm níu ở lại cái trần gian này hết, chẳng qua là vì chúng ta còn phàm, chúng ta còn tiếp tục thích cái ngọt và tiếp tục còn sợ đắng, cho nên mãi hoài trốn khổ tìm vui cách này cách khác. Chứ còn trong đáy thẳm tâm hồn chúng ta phải nhận rằng là cái niềm vui của một con giòi nó không có là cái gì trong cái niềm vui của một con người. Mà cái gọi là niềm vui của một cái thằng nhà nghèo, nó không thể nào, nó không có là cái giống gì ở trong cái nhìn của thằng tỷ phú hết trơn á nha. Mà

trong khi đó một thằng nhà nghèo, nói theo Việt Nam cho nó dễ nha, một ngày mà trong nước kiếm được một triệu, chiều có được buổi nhậu, trong túi lúc nào cũng có gói thuốc, buổi chiều lúc nào về cũng có vài trăm đưa cho bà xã, thì tôi nghĩ đó là hạnh phúc cực kỳ. Một ngày kiếm được 1 triệu, 1 triệu có nghĩa là khoảng chừng 40 đô la thôi, một ngày được khoảng 40 đô la là đã mừng lắm rồi. Nhưng mà đối với một cái ông tỷ phú thì lại khác. Ông có bán được cái lâu đài ở bên Paris với cái giá như ý hay không. Ông có mua được cái cái Villa bên Thụy Sĩ với cái giá như ý hay không. Ông có chia tay được với cô người mẫu phiền phức đó hay không. Ông có tiến tới gần hơn nữa với cô ca sĩ mà ông mới vừa quen ở bên Nhật hay không. Niềm vui của ông là niềm vui như vậy. Còn niềm vui của anh nhà nghèo nó khác nha. Điều đó có cho mình thấy rõ ràng là: cái niềm vui của con giới và niềm vui của một đấng quân vương không giống nhau; niềm vui của anh nhà nghèo và của ông đại gia không giống nhau; niềm vui của một người ở cõi nhân loại không giống niềm vui của chư Thiên cõi Dục Thiên; và niềm vui của Dục Thiên nó không sánh bằng cõi Phạm Thiên; niềm vui của Phạm Thiên Hữu sắc nó không thể đem so được với niềm vui của Cõi Vô Sắc; và cõi Vô Sắc đầu nó có vui nó có hạnh phúc an lạc cách mấy thì cũng sẽ có một ngày trở về để mà nó trả án ở cõi Dục này. Đó

là lý do vì sao mà trong đây Ngài xác định cho chúng ta biết rằng cái ý niệm “tôi là” là cái tào lao, là thứ ruồi bu.

(22:56')

[05/06/2026 - 05:06 - truc.bey2008]

Chúng ta sát sanh, trộm cắp, lừa đảo, toàn là khởi đi từ ý niệm “tôi là”, “tôi phải được cái này, tôi phải được thế kia, cho bằng chị bằng em, tôi phải như thế này, tôi đừng bị như thế kia”, thì chính cái tất cả những ý niệm đó nó đều khởi đi từ cái “mạn chấp” hết á nha. Mà tại sao có mạn chấp, là tại vì chúng ta hiểu tào lao, chúng ta hiểu không có tới nơi cái gọi là năm uẩn. Chúng ta không có hề thấy rằng vật chất và tinh thần đều là của tạm, nó do các điều kiện mà có, mai này cũng do các điều kiện mà chúng mất đi. Hôm qua chúng tôi nói rồi, giảng đại khái là giảng như vậy đó, chứ riêng cái chữ “ngã mạn” nó hay kinh hoàng lắm. Nó hay kinh hoàng bởi vì nó là toàn bộ tam tạng mà quý vị. Toàn bộ tam tạng của mình chỉ có nói đến một vấn đề thôi, đó là ngã mạn và con đường kết thúc nó. Toàn bộ tam tạng kinh điển chỉ có một nội dung đó thôi. Nói vậy không hề sai nha. Tôi nhắc lại, toàn bộ kinh điển chỉ có một nội dung duy nhất đó là vạch rõ cho ta thấy không có một tí tí lý do nào để chúng ta có mạn chấp “tôi là” hoặc là “cái gì đó là của tôi”. Đó là cái nội dung thứ nhất. Nội dung thứ hai nó cũng là nội dung là nội dung của cái một, đó là làm sao để không tiếp tục sống trong cái mạn chấp như vậy nữa. Cho nên cái pháp này nó rất là quan trọng, chứ đừng có nghĩ rằng nó là một mảnh vụn của kinh điển, không phải, nó là toàn bộ kinh điển. Làm sao không còn mạn chấp thì bắt buộc anh phải hiểu năm uẩn, 12 xứ, 18 giới, anh phải hiểu rõ 37 phẩm trợ bồ đề, anh phải hiểu rõ tạng Kinh, tạng Luật, tạng Luận. Anh hiểu càng nhiều càng tốt, để anh mới có dịp anh thấy anh không hề có một lý do gì mình để anh đi xác định một “cái tôi”, xác định một cái chủ quyền hết á nha.

Tiếp theo là có một cái pháp. Pháp mà cần phải đoạn trừ đó chính là ngã mạn, còn thứ hai là cái pháp “chịu phần tai hại”. “Chịu phần tai hại” là sao ta. Cái pháp “Chịu phần tai hại” gọi là hānabhāgiyo. Ở trong chú giải giải thích là apāyagāmi parihānāya. Có nghĩa là cái pháp mà có thể dẫn đến sự sa đọa. Hānabhāgiyā có nghĩa là cái pháp dẫn đến sự sa đọa. Apāyagāmi là dẫn đến sự sa đọa, sa đọa trong 4 đường khổ. Chúng ta biết có hai cách sa đọa: sa đọa nhân và sa đọa quả. Sa đọa nhân là gì ta. Là sống với tâm của cái loài sa đọa. Còn cái sa đọa quả là sống với cái điều kiện sinh hoạt và nỗi khổ niềm đau của cái loài sa đọa. Đó, nhớ nha, sa đọa nó có hai, cái apāyagāmi ở đây đó. Nó có 2 cái sa đọa. Sa đọa nhân là sống với cái tâm của loài sa đọa, thí dụ như ngựa quý thì suốt đời của nó, nó chỉ biết khát khao, thèm thuồng, trông đợi nha. Dầu mình mang thân người đi nữa nhưng mà suốt đời cứ trông đợi để được cái này, khát khao, thiết tha cái nọ, những cái thứ mà tào lao á, không ra gì đó mà mình cứ mong đợi, khát khao, thèm khát thì cái đó là gọi là sống kiểu ngựa quý. Còn suốt ngày mình cứ sân si, hung hăng á thì đó là kiểu sống của dạ xoa, của A tu la. Còn sống suốt đời mà chỉ có khả năng làm khổ mình khổ người đó, sống mà chỉ biết làm cho mình khóc, làm cho người khác khóc thôi đó, sống với mặc cảm, sống với tự ti, sống với sự cam phận, chịu

đứng trong cái tăm tối đó, thì đó là cái kiểu sống của nga quý, người bị dọa nga quý. Còn sống mà chỉ biết cắm đầu hưởng thụ, nhìn trước chỉ có một tắc, nhìn lên một tắc, nhìn dưới chân có một tắc, nhìn phía sau lưng có một tắc, không có một cái viễn kiến gì hết á thì đó là kiểu sống của loài bàng sinh, loài súc sinh nha. Cái kiểu sống này trong nhân loại có chứ không phải không. Cái kiểu sống này trong Pali gọi là paralokabhaya-dassāvī, tức là sống thiếu cái khả năng ưu tư về đời sau kiếp khác. Paralokabhaya-dassāvī - đây là chữ Đức Phật dùng nha, cái chữ mà Đức Phật dùng. Các vị coi trong Trung Bộ Kinh, cái bài Phạm Thiên Thịnh Kinh á, chính Đức Phật đã dùng cái chữ này. Ngài nói là chỉ có người trí mới là Paraloka (nghĩa là đời sau), bhaya là hiểm họa hay sự tai nạn, còn dassāvī là người nhìn thấy => Cái người nhìn thấy được sự hiểm họa, sự đáng sợ trong cái đời sau kiếp khác, mà tôi dịch gọn lại là “khả năng ưu tư về đời sau kiếp khác”. Thì cái người mà sống thiếu cái khả năng này nè được gọi là sống bằng tâm tư của loài bị sa đọa. Cho nên có một cái pháp mà nó dẫn đến sự sa đọa. Mà sa đọa đây nó có hai, là sa đọa nhân và sa đọa quả. Mà vì sao mà chúng ta phải sống với cái kiểu sa đọa nhân và sa đọa quả, vì chúng ta thiếu một pháp, cái pháp đó gọi là “suy tư hợp lý”. Ngài Minh Châu dịch yoniso manasikāra. Thì cái này có nhiều cách dịch lắm quý vị. Có chỗ là “như lý tác ý”, đó là chữ trong Hán tạng mà ngài Minh Châu ngài dịch. Còn tôi dịch là “suy tư hợp lý”. Đó là chữ của tôi. Copy right by me nha. Ngài Minh Châu ngài dịch là “như lý tác ý”, yoniso là như ý, còn tôi thì tôi dịch là “suy tư hợp lý”. Còn cái suy tư không hợp lý là ayoniso manasikāra, có nghĩa là suy tư một cách vô lý, thiếu lý trí. Trong chú giải giải thích là sao ta. Giải thích trong chú giải có cái từ hay lắm. Trong chú giải nói là uppathamanasikāra. Uppatha là gì ta, có nghĩa là suy tư sai đường. Uppatha là sai đường nha, là wrong way nha. Mà suy tư sai đường là sao ta. Ở đây các ngài giải thích thêm cho mình nghe, đó là: Uppatha ở đây tương đương với vipallāsa, có nghĩa là điên đảo kiến. Ai mà từng đọc Bát Nhã Tâm Kinh á, có nhớ cái câu là “viễn ly điên đảo mộng tưởng”. Các vị có nghe cái câu đó không ta. “Viễn ly điên đảo mộng tưởng”. Thì cái “điên đảo mộng tưởng” ở đây có 4. Ở đây trong room chúng tôi không biết là có bao nhiêu người đang lắng nghe với sự chia sẻ, và cũng có những vị có lẽ hơi khó chịu khi chúng tôi chạm tới vấn đề nhạy cảm và tế nhị này. Đó là theo trong Kinh Nam Tông á, nói rõ luôn đó là trong cái bộ Vô Ngại Giải Đạo, cuốn Tam Tạng số 31, trong đó các ngài nói rõ “điên đảo mộng tưởng” là gì. Đó là: trong cái vô thường lại thấy là thường, trong khổ mà thấy lạc, trong cái vô ngã thấy cái tôi, trong cái không đẹp thấy có cái đẹp. Mà tôi nhắc lại cái từ mà trong Hán tạng mình á, họ dịch là chữ “tịnh”, chữ subha đó nó là đẹp mà bên kia họ cứ nương theo bản Hán tạng họ cứ dịch. Mà không biết bà con trong room theo dõi tôi mấy năm nay có còn nhớ tới cái này hay không, là trong truyền thống Hán dịch của các nhà Phật học Trung Quốc á, là họ có một tập từ vựng được xem là chuẩn mực, là khuôn thước, họ lựa ra những chữ mà thường gặp, những chữ nổi tiếng, những thuật ngữ mà phổ thông của kinh điển, họ mới cho nó một cái nghĩa mà gọi là cái nghĩa chung chung, và từ đó về sau cứ gặp cái chữ đó là họ cứ phang tới thôi, thí dụ như chữ subha thì họ cứ để là “tịnh”, mà trong khi chữ “subha” nó có nghĩa là đẹp nữa. Rồi nhiều lắm quý vị. Thí dụ như cái chữ guṇa là công đức thì họ không chịu nghĩ là chữ guṇa nó còn có nhiều cái nghĩa khác mà họ thấy cái nghĩa đó gọi là gọn nhất, sạch nhất, sang nhất, thế là họ cứ giữ cái nghĩa đó lại, từ đó họ quên mất 100 cái nghĩa khác của chữ guṇa. Chữ guṇa này có nghĩa là good quality, mà nó cũng có cái nghĩa là “lớp”, thí dụ như mình xếp cái y thành 3 lớp, 4 lớp, hoặc là “lần”, thí dụ như 3 lần, 4 lần thì cũng gọi là guṇa, xếp cái miếng vải 3 lớp 4 lớp cũng gọi là guṇa. Mà chữ guṇa nó còn có nghĩa là “kích thích”, mà nó cũng có nghĩa là toán nhân (multiplication). Nó khổ như vậy đó. Họ chỉ lựa ra 1 nghĩa thôi, làm cái nghĩa chung, cứ thấy cái chữ đó đó là họ cho các nhà phiên dịch người Trung Quốc không giỏi tiếng Phạn đó, không giỏi lắm đó, cứ thấy chữ đó là khỏi hỏi thầy bà gì hết, cứ thấy chữ đó là ráp vô, họ dịch kiểu như google translation của mình bây giờ đó, gần giống như vậy, dịch như cái máy vậy đó. Trong cái dữ liệu ngôn ngữ của google, họ cho cái chữ đó có nghĩa là gì thì cứ thế mà dịch thôi, nó phun ra cái chữ tương đương chứ nó không nghĩ tới cái văn cảnh (cái context), nó không quan trọng.

(35:54)

[06/06/2026 - 01:07 - truc.bey2008]

Cho nên ở đây tôi cũng phải mượn chỗ này tôi nói luôn, là bốn cái điên đảo kiến đó là: trong cái vô thường mà lại đi tìm ra cái thường; ở trong cái khổ mà lại ráng moi làm sao cho ra cái cái lạc, cái

vui, cái sướng; ở trong cái vô ngã, là đồ lấp rấp mà rỗng moi làm sao cho ra có một cái chỗ đứng cho “cái tôi” nào đấy; trong cái không đẹp mà lại đi moi ra cho cái đẹp. Bởi vì nếu mà nói rất ráo á, theo cái bản chất chân đế của vạn hữu (danh sắc, năm uẩn, 12 xứ, 18 giới) thì trên đời này không có cái gì gọi là đẹp hết thừa quý vị. Quý vị còn nhớ cái câu chuyện tào lao mà tôi kể hầu quý vị nhiều năm trước hay không. Có người hỏi vị thiền sư làm sao Phật Pháp thu gọn trong một câu nói, vị thiền sư bèn lấy cây que vạch một đường xuống đất rồi hỏi người kia: cái lần vạch này dài hay ngắn? Người kia bèn quỳ sụp xuống “thưa sư phụ con đã hiểu”. Một cái đường vạch trên đất làm sao mà mình có thể nói nó là dài hay ngắn nếu mà mình không có một cái đường vạch khác, không có một cái món đồ khác, không có một cái chiều dài khác để mà so sánh. Cho nên khi mà ông thầy ổng vạch một đường mà hỏi dài hay ngắn thì người kia hiểu ngay, hiểu ngay rằng thế giới này là cái chỗ so sánh: Khổ - lạc, đẹp-xấu, dài-ngắn, trong-ngoài, trên-dưới, xa-gần, tất thấy đều là có từ cái so sánh. Nhớ nha. Cho nên cái đẹp, cái xấu nó cũng chỉ là một thứ khái niệm, một khái niệm ước lệ nha.

Bây giờ tôi đang giảng tiếp tục cái chữ “vụng tác ý”. “Vụng tác ý” có nghĩa là ý sai, tác ý vô lý. Tức là trong cái vô thường thì lại thấy là thường. Rồi ở đây tôi nói luôn. Không ít phàm phu đã bị chết trong cái điên đảo kiến. Tôi nhắc lại, ngày mình chưa biết đạo á, thì mình chấp trong những cái rất là phù phiếm như là nhan sắc, tiền bạc, danh vọng, uy tín, tiếng tăm, tình cảm blah blah. Biết đạo rồi là chúng ta lại đi tìm cái chỗ cắm dùi cho một “cái tôi” nó sang hơn một tí nha. Tôi nhắc lại, tìm cái chỗ cắm dùi – không biết trong room mình hiểu cái chữ “cắm dùi” không ta. Ở Việt Nam mình có một câu khi người ta mô tả cái anh chàng mà không có nhà (đất) á, ta nói nó nghèo đến mức không có cái cục đất chọi chim á. Nó nghèo đến mức nó không có cục đất chọi chim cũng là một cách nói mô tả cho cái người nghèo. “Không có đất chọi chim” có nghĩa là cái cục cầm chọi chim cũng không có nữa. Rồi còn có một cách nói nữa đó là “kiếm một miếng đất cắm dùi cũng không có”. Mình tưởng tượng cái dùi như cái chày vậy đó, cái chày mình giã tiêu á, một miếng đất nó nhỏ như vậy để mình cắm cái dùi mình xuống trong cái tư cách của chủ nhân á, cũng không có. Thì phải nói rằng, khi mình có học đạo, đặc biệt là có hành đạo nha, thì mình sẽ thấy rằng vốn dĩ chúng ta không có một điểm tựa nào hết á. Sẵn đây tôi nói luôn, bảo tố người ta còn chui xuống đất, xuống hầm, vô hang đá được nha; lộn lỏi người ta còn trèo lên cây được nha, lên mái nhà được nha; nhưng mà động đất thì chỉ có đến nước là chờ chết thôi, bởi vì đất là điểm tựa của muôn loài mà bây giờ nó nổi khùng nó lên mà nó nứt, rồi nó sụp, mọi thứ lộn đầu xuống đất hết á nha, thì quý vị nghĩ người ta trốn ở đâu. Tôi nhắc lại, bảo tố - chui xuống hầm, chui xuống đất, chui hang cũng được; lộn lỏi – trèo lên cây được, lên núi cao được, lên đồi, lên nóc nhà được; nhưng mà hỏi bây giờ động đất trốn ở đâu. Thì cũng vậy, với hành giả tu tập Tứ Niệm Xứ lại có kiến thức căn bản về A Tỳ Đàm, hành giả đó thấy rằng cái chuyện mà đi tìm một cái gì đó thường hằng, một cái gì đó đau, một cái gì đó hạnh phúc, một cái gì đó “là tôi”, “là của tôi”, một cái gì đó đẹp, sạch, sang trọng trong cái cõi đời này nó giống hệt như là cái người mà đi tìm cái chỗ dựa trong cái vùng đất mà nó đang bị động, nó đang bị địa chấn vậy đó. Mọi thứ dưới chân vốn dĩ nó không có điểm tựa thì tựa ở đâu. Mọi thứ trên đời này nó giống như lâu đài cát vậy, bản thân cái lâu đài cát là nó được xây dựng bằng cát, mà bản thân cái nắm cát đó nó cũng là do nhiều cái hạt cát rời rạc mà nó cộng hưởng nên nó mới làm ra cái nắm cát, nhiều cái nắm cát nó mới ra cái đồng cát, nhiều nắm nó ra một đồng, rồi từ cái đồng này nó mới ra cái lâu đài cát. Mà cái này không phải là tôi nói, cái này trong Kinh Tăng Chi Đức Phật đã dạy như vậy. Ngài dạy rằng: Năm các Tỳ Kheo, năm thức là vô thường, năm căn là vô thường, và sáu thức là vô thường, 6 căn là vô thường, 6 trần là vô thường, thì cái sự hợp mặt của ba cái này gọi là 6 xúc cũng vô thường, mà từ 6 xúc nó có ra cái cảm thọ gì thì ta nói cảm thọ ấy cũng vô thường. Phải nhớ cái này, cái này rất là quan trọng nha. Khi mà mình thấy mọi thứ nó đều là từng hạt làm nên một nắm, từng nắm nó làm nên một đồng, mà từ một đồng nó làm nên cái lâu đài, và cái lâu đài đó khi mà thủy triều lên rồi đó, thì sao, không còn cái gì hết nha. Hành giả phải quán chiếu như vậy thì được gọi là “suy tư một cách hợp lý” nha. Còn mà suy tư ngược lại, không có quán chiếu, không thấy rõ bốn đế, không thấy rõ mọi hiện hữu là khổ, không thấy niềm đam mê nào cũng là trong khổ, không thấy rằng muốn hết khổ thì phải hết đam mê trong khổ, và cái nhận thức này chính là con đường dẫn đến sự hết khổ. Khi mà mình thiếu bốn cái nhận thức này nè thì mình mới đi đến bốn cái điên đảo mộng tưởng: đi tìm cái lạc trong cái khổ, đi tìm cái đẹp trong cái

không đẹp, ở đây không có nói “xấu” nha. Trong Kinh không có nói chữ “xấu”. Bởi vì có nhiều vị hiểu lầm hoặc nói nhanh á, hay bị liểu lưỡ, có nghĩa là mình cứ quen mình nói là “đi tìm cái đẹp trong cái xấu”, thật ra cũng không có cái nào xấu luôn, không có đẹp thì làm gì có xấu, mà chỉ là đi tìm cái đẹp trong cái không đẹp, đi tìm cái thường còn, đi tìm cái vĩnh cửu trong cái vô thường, đi tìm một cái tôi trong cái cõi đời vốn dĩ là vô ngã, lấp rấp nha. Thì suy tư như vậy đó được gọi là “điên đảo mộng tưởng” nha, hoặc là “tác ý vụng”, hoặc là “suy tư vô lý” nha. Nhớ chú ý cái đó. Cho nên Ngài Xá Lợi Phất nói là cái “suy tư vô lý” nó cũng là một cái khổ. Cái “suy tư vô lý” nó là cái pháp mà dẫn đến cái sự sa đọa nha. Và sẵn ở đây tôi nhớ được gì tôi nói, sợ quên, tuy tôi có nói rồi, giảng nhanh giảng cấp tốc thì không có giảng sâu được nha. Nhưng mà bây giờ lỡ nhớ thì nói chứ không nói cũng âm ức. Thí dụ ngày hôm qua tôi nói xong tôi úp máy, tôi tắt máy rồi mà tôi đi tới đi lui tôi chợt nhớ lại tôi tiếc bởi vì hôm qua cái phần mà giảng về thân hành niệm á, có cái chỗ gọi là “tu tập thân hành niệm với niềm vui, với niềm an lạc”, tiếng Pali gọi là sātasaḥagata. Nhưng mà trong chú giải có nói thêm một chuyện nữa là cái an lạc của người mà chưa có đắc Tứ thiền ấy, thì cái chữ “an lạc” là hiểu theo nghĩa khác, an lạc này hiểu theo nghĩa cảm thọ. Thí dụ như mình nói tu hành với cái niềm an lạc thì cái chữ “an lạc” này là mình phải hiểu nó rất là sâu. Với những ai mà chưa có đắc Tứ thiền á, tức là từ không thiền cho đến Tam Thiền, thì “an lạc” đây là sự an lạc trong cái cảm giác, cảm giác an lạc nha. Từ Tam thiền trở xuống, thì an lạc thuộc cảm giác hỷ lạc. Tứ thiền trở lên, thì an lạc phải được hiểu là bản chất hay tình trạng sự tỉnh. Thí dụ như bây giờ ăn ngon, người Việt Nam mình cũng có hai cái chữ “ăn ngon”. Trường hợp thứ nhất là cái món đó nó ngon thiệt, cái món đó là cái món mình thích, mà bây giờ mình được ăn cái món mình thích, thì đó gọi là ăn ngon. Nhưng mà nó có trường hợp nữa, đó là sau bao nhiêu ngày tháng nhứt đầu quá, phải lo đủ thứ chuyện vì ghen tuông, vì sợ hãi, vì hờn giận, vì lo toan, mình ăn không ngon, ngủ không yên, tới cái bữa mà vừa trả xong cái món nợ cuối cùng, cái bữa mà vừa ra khỏi tòa và được tuyên trắng án, cái bữa mà coi như là rời bệnh viện với cái lời phê của bác sĩ là mình đã ok, blah blah. Nói chung là khi những cái chuyện đau đầu nó đã hết rồi đó, thì mình về mình mới nói gia đình “bữa nay nè, ăn nó mới ngon miệng nè”, mặc dù bữa đó chỉ có rau luộc chấm nước tương thôi. Quý vị hiểu chữ “ngon” này không ta. Chữ “ngon” này có nghĩa là hôm nay tôi không còn ăn với cái tâm trạng trời ơi của mấy cái bữa trước nữa. Cho nên cái “ăn ngon” có 2 trường hợp: 1 là bản thân món ăn đó ngon, trường hợp thứ hai là cái “ngon” không còn thuộc về vị giác nữa. Có 2 trường hợp gọi là “ăn ngon”. Trường hợp 1 là thuộc về vị giác, còn có trường hợp hai là nó thuần tâm lý. Thì ở đây cái an lạc cũng vậy. Cái an lạc mà trong Kinh nói (hành đạo là sẽ được an lạc) á thì nó cũng có hai nghĩa: nghĩa một là nó liên hệ cái cảm giác (cảm giác hỷ lạc). Nhưng mà Tứ thiền trở lên, cái “an lạc” phải hiểu là bản chất. Có nghĩa là sao. Là từ Tứ thiền trở lên á, Tứ thiền thì không còn hỷ lạc nên cũng dứt hẳn khổ ưu. Nó đặc biệt ở chỗ: cái Tứ thiền nó không còn hỷ lạc nên cũng dứt hẳn khổ ưu. Mà trên đời này nó có hai thứ hạnh phúc: Một là mình được vui, mình được sướng - đó cũng là thứ hạnh phúc. Trường hợp thứ hai, mình hạnh phúc là bởi vì mình không còn cái gì để mà mình bị nặng lòng với cái cảm giác nữa - đó cũng là một thứ hạnh phúc. Mình gặp được cái người mình thương - đó là một thứ hạnh phúc, mà mình vừa dứt nợ với cái người mà mình ghét quá trời ghét - đó cũng là một thứ hạnh phúc. Cho nên trong Kinh mới nói rằng có một vị A La Hán, ngài Assaji, khi bệnh nặng quá đi, thì Đức Phật đến thăm. Ngài là một vị A La Hán nha, không còn phiền não nhưng ngài vẫn thưa với Đức Phật như thế này: bạch Thế Tôn, con sống không hối hận, con không còn gì để hối hận nhưng mà con có suy nghĩ này, nếu trước đây con còn giữ được cái thiền Samatha thì hôm nay con đã không có đau đớn như thế này. Đó là một câu nói giữa hai vị A La Hán với nhau. Đức Phật hỏi “ngươi có chịu nổi không, ngươi có kham nhẫn được với cơn đau hiện tại hay không”, thì ngài mới trả lời là: hiện giờ con đang rất là đau đớn, (tại vì trước đây ngài có đắc thiền nhưng mà sau đó ngài không có giữ thiền đó), nếu mà con còn giữ được Tứ thiền thì bây giờ con không có đau đớn như bây giờ. Là vì sao. Là vì khi quý vị chứng được tầng Tứ thiền Sắc giới thì hỷ lạc không còn nữa. Mà hỷ lạc với khổ ưu là một cặp, kính thưa quý vị, nó là một cặp nha. Cái hỷ lạc là nó chỉ có mặt ở người nào còn có khả năng khổ và ưu, khổ tức là khổ thân, và ưu tức là ưu tâm á nha. Và cái khổ nó cũng chỉ có mặt ở người nào còn có khả năng hỷ lạc. Hỷ lạc chỉ có khả năng có mặt ở người nào còn có khổ ưu, nó là một cặp. Cho nên, ở tầng Tứ thiền, họ không còn cái cảm giác hỷ lạc nữa nên họ cũng không còn cảm giác khổ ưu nữa. Và chính vì không còn cảm giác khổ, lạc,

hỷ, ưu nữa cho nên cái đời sống cảm giác của vị này nó chỉ còn là thọ xả thôi. Mà cái “xả” của vị này nó không giống như là cái “xả” ở cõi Dục. Cái “xả” cõi Dục là khi nào, chỉ cần nói là không có bất toại, gặp cái cảnh mà không bất toại mà cũng không quá vừa ý thì vị này cũng thường thức bằng một cái tâm lạnh lùng, hững hờ, lãnh đạm nha, lạnh nhạt. Nhưng mà đó là cái xả tào lao, xả thô thiển, xả cấp thấp, xả rẻ tiền, xả ba xu, xả tiểu học, cái xả gọi là tiểu thủ công nghệ, xả hàng chợ của Dục giới. Còn cái xả cao cấp mà bên Tứ thiên trở lên á, cái xả của người ta là vì người ta không còn khổ ưu và hỷ lạc nữa. Cái xả này là cái xả nhà giàu, xả sang trọng, xả đắt tiền, xả quý hiếm, cái xả này gọi là cái xả của đại nhân, của cao nhân nha. Cho nên, lúc đó họ an lạc không vì hỷ lạc nữa, họ an lạc là vì không còn hỷ lạc.

(50:45)

[09/06/2026 - 04:45 - truc.bey2008]

Có người vui vì đang cầm được món mình thích, mà cũng có người vui vì buông được món đang cầm trên tay. Người không học đạo, không hành đạo không hiểu được cái này. Có người vui vì đang cầm được món mình thích – đó cũng là một cái niềm vui. Nhưng mà có cái niềm vui thứ hai, là có người vui vì họ buông được cái món mình đang cầm được trên tay. Có khi chúng ta mất ngủ vì chúng ta muốn quen với người đó mà quen không được. Mà có khi chúng ta mất ngủ là vì cái người đó không chịu ký giấy ly dị. Đặc biệt như vậy. Rồi ngược lại, cũng có trường hợp chúng ta vui là vì người ta đã chịu lấy mình, và có lúc chúng ta vui vì người kia đã chịu ly thân, ly dị nha. Đó, học đạo phải nhớ cái đó. Vì sao. Vì hôm qua chúng tôi đã có nói rồi, hạnh phúc có hai và đau khổ có hai. Hạnh phúc có hai là vì có cái gì đó mà mình hạnh phúc, vì không có cái gì đó mà mình hạnh phúc. Đau khổ cũng có hai là có cái gì đó và không có cái gì đó nên mình hạnh phúc. Từ đó nó mới dẫn đến cái hệ lụy là tham cũng có hai và sân cũng có hai. Tham có hai là muốn có cái gì đó và muốn đừng có cái gì đó. Và sân cũng có hai là khó chịu vì phải chấp nhận cái mình ghét, và trường hợp thứ hai là khó chịu vì không có được cái mình thích nha. Mấy cái này nó là công thức vàng nha, công thức vàng mà những người mà thích xăm hoa hồng, xăm trái tim, xăm bồ câu, xăm chim ưng gì đó thì nên xăm mấy cái này nè, thấy nó kỳ lắm nhưng mà nó cứu mạng quý vị trong những cơn nguy ngập nha. Nên xăm mấy cái này. Những cái định nghĩa này rất là quan trọng. Nhớ cái đó nha. Nhớ cái đó. Cho nên, hành giả mà hiểu được cái này nè, thì cái đó gọi là như lý tác ý. Chính cái khả năng như lý tác ý này nè, nó mới đưa mình đi lên. Vì sao. Tại sao một cái cái suy tư vô lý mà được xem là sa đọa là vì sao. Tại vì anh sẽ về nơi nào tương ứng với suy tư thường trực nhất của mình. Cái câu này lại xăm nữa. Anh sẽ về nơi nào mà tương ứng với cái suy tư thường trực nhất của mình. Câu này là cái câu phải xăm nữa nha. Cho nên ta thường suy tư vô lý thì ta sẽ sanh về một cái cảnh giới mà nó tương ứng với cái kiểu suy tư đó nha. Anh sẽ về cái nơi nào mà nó tương ứng với cái suy tư thường trực nhất của mình. Bởi vì sao. Tây nó cũng có một câu “you are what you think of”. Anh chính là cái gì mà anh thường suy nghĩ nhiều về nó. “You are what you think of”. Anh chính là cái gì mà anh nghĩ về. Dĩ nhiên Tây thì nó nói với cái nghĩa khác, chứ không có cái nghĩa duyên khởi, tái sinh như mình. Còn mình, trong đạo Phật mình thì “anh sẽ về cái nơi nào mà nó tương ứng với cái suy tư thường trực nhất của mình”. Cho nên tôi xin quý vị nhớ giùm tôi, không có một cái cầu an, cầu siêu nào mà của người khác làm cho mình mà nó hay hơn cái pháp cầu an, cầu siêu của chính mình làm cho mình, kính thưa quý vị nha. Là vì sao. Là vì anh thường xuyên sống trong cái gì thì mai này anh sẽ đi về cái nơi chốn đó. Tin tôi đi. Tin tôi đi. Đó là một sự thật nha. Mình muốn về với chư thiên, mình muốn về với Phạm Thiên thì mình phải có cái tư duy mà nó giống họ; và mình muốn gặp gỡ chư Phật, Thánh hiền thì mình cũng phải có một cái kiểu suy tư nào đó để mà khi mình gặp Phật mình mới được ân triêm lợi lạc từ Ngài; còn không khéo, cái kiểu mà suy nghĩ tào lao của mình, mình một là không gặp được, mà nếu có gặp Ngài thì cũng chỉ để gây tội lỗi thôi. Các vị có đồng ý cái đó không. Cái kiểu mình suy tư tào lao đó là khi mà gặp chư Phật á, mình cũng chỉ gây tội lỗi thôi, như là làm cái bà Chiñcā độn bụng vu oan, hoặc là làm ông Đề Bà Đạt Đa, blah blah, nhiều thứ lắm nha. Cho nên cái quan trọng nhất đó là mình phải có cái password, có cái passcode của Thánh Hiền để mà mình có thể đi vào cái cảnh giới của các vị. Mà cái passcode đó là gì, đó chính là cái khả năng suy tư hợp lý, mình mới bắt được cái tần số, cái làn sóng của các vị nha.

Có khi nào trên đường đời tấp nập
Ta vô tình đi lướt bên nhau
Bước vội vã đâu ngờ đang đánh mất
Một tâm hồn ta vẫn đợi đã từ lâu.

Ở trong Việt Nam mình nó có cái câu thơ đó đó quý vị. Có khi nào trên đường đời tấp nập ta vô tình đi lướt bên nhau. Đi ngang bao nhiêu Hiền Thánh, bao nhiêu cái tâm hồn, khối óc trác việt, kiệt xuất mà cái đầu mình cứ bư ra. Là vì sao. Vì mình không có được cái mật mã, không có được cái passcode, password của người ta. Mình không có dò vô được cái tần số, cái làn sóng, làm sao mình ghé chân vào cái cảnh giới, cái hoa viên, cái tâm tư của người ta được nha. Cho nên rất là quan trọng. Cho nên cái khả năng suy tư đó phải là khả năng suy tư hợp lý hay là khả năng suy tư vô lý nha.

Rồi thế nào là “pháp đưa đến thù thắng”? Khả năng đưa đến thù thắng là sao ta. Khả năng suy tư đưa đến thù thắng đó là chơn chánh tác ý.

Thì mình muốn cộng trú, muốn gặp gỡ với Thánh hiền, chư Phật ba đời mười phương, thì cái chuyện đầu tiên là anh phải có suy nghĩ giống giống như các Ngài vậy đó. Dĩ nhiên mình làm sao giống Phật trăm phần trăm, nhưng mà cái hướng giống, cùng một hướng với các Ngài, thì mình mới gặp các Ngài. Các vị biết, mưa trên trời rơi xuống không phân biệt nơi chốn. Mưa trên đất mà đất đó đầy cỏ dại, đầy gai góc thì cái cơn mưa đó cũng không giúp ích gì cho miếng đất đó. Mưa xuống trên một nền xi măng sẵn sàng bốc hơi, mưa xuống trên mái tôn, mưa xuống trên nguyên tấm bạt bằng nylon, bằng plastic thì cũng chịu thua. Mưa nó phải rơi xuống trên mặt nước biển, bốc thành hơi làm mây cho trời đất thiên hạ nhờ cậy. Mưa nó phải rơi xuống những cánh đồng khô hạn đang đón chờ. Mưa nó phải rơi trên những miếng đất rầy đã được dọn dẹp sạch sẽ, đã có hạt giống, đã có mạ, đã có lúa đang chờ bên dưới. Nói chung là, cũng là mưa nhưng mà có một điều, cái khả năng đón nhận ở mỗi nơi không giống nhau, cái tác dụng, cái hiệu ứng của mỗi nơi đối với mưa nó không có giống nhau. Cũng vậy, đối với chư Phật, Thánh Hiền ba đời thì chúng ta cũng phải có cái khả năng suy tư như thế nào đó, nhờ vậy chúng ta mới có thể cộng trú, cộng hưởng, cộng sinh, cộng tác với các Ngài được.

Tiếp theo đó là một pháp rất là khó thể nhập. Đó là gì. Đó là “vô gián tâm định”. “Vô gián tâm định” là cái gì ta. Ở trong đây nói rằng là, cái chữ “Vô gián tâm định” đây nó có hai nghĩa. Vô gián Ānantarika là “không có gián đoạn”, là “liên tục”, là “dính liền”, là “khít khao”, “không có khe hở” nha, gọi là Ānantarika. Thì ở đây có hai nghĩa. Ở đây ngài Buddhaghosa ngài ghi thế này: maggānantaram phalam ānantariko cetosamādhī.

Ở một cái chỗ khác, ngoài ra bài Kinh này thì cái Vô gián tâm định giải thoát thì nó ám chỉ cho cái định mà trong Đạo và Quả nha. Nhưng mà ở đây chính là định gắn liền với tuệ. Đây là định mà nằm trong giai đoạn tu tập tuệ quán đó. Ở đây Vô gián tâm định là ám chỉ cho định trong cái Tuệ quán Vipassana. Sẵn ở đây tôi nói luôn một chuyện này rất là quan trọng. “Định” có ba: Sát na định (gọi là Khaṇika-samādhī) là khả năng tập trung tư tưởng trong từng giây. Tôi cố ý đảo lộn trật tự tại vì tôi có lý do. Cái thứ hai là Appanā-samādhī (gọi là kiên cố định) là khả năng tập trung tư tưởng từ sơ thiền trở lên. Cái số ba gọi là upacāra-samādhī (có nghĩa là cận định), tức là cái khả năng tập trung tư tưởng của người mà sắp đắc thiền. Đó là lý do tại sao mà chúng tôi lại đề cái Cận định nó nằm ở cuối, cho nó dễ hiểu. Thứ nhất là “định” nó có ba là: sát na định (Khaṇika-samādhī), cái thứ hai là Appanā-samādhī tức là khả năng tập trung tư tưởng từ sơ thiền trở lên, rồi còn cái thứ ba đó là upacāra-samādhī là khả năng tập trung tư tưởng của người sắp đắc thiền. Đó là lý do tại sao tôi đề cái cận định ở cái thứ ba là như vậy nha. Tức là sắp đắc sơ thiền trở lên đó. Nói như vậy, mình liếc mắt mình thấy trong cái pháp hội mình hôm nay, mình thấy là hai cái định sau là mình có hay không nha. Có nhiều người họ nói “con nghĩ đó là cận định đó”. Thưa quý vị rất mực dẫu yêu và khả kính, ta chỉ có thể gọi cái tâm định là cận định khi mà đằng sau nó là sơ, nhị, tam, tứ thiền. Còn đằng này quý vị chưa có đắc được sơ thiền thì làm sao mà quý vị có thể gọi đó là cận định được. Mà dựa vào cái gì. Bởi vì nếu mà cái sát na định tức là khả năng tập trung từng giây, từng giây, từng giây mà nếu nó được nhiều á, thì nó cũng có thể kéo dài nhiều giờ đồng hồ nha. Cho nên mình đừng có ầu. Và tôi đã nói 1 tỷ lần là mình nên tu hành theo cái cách của người đi đổ rác chứ đừng có tu theo kiểu cái người lượm ve chai. Tu cái kiểu đổ rác là sao. Là thấy cái gì bậy là ghi nhận liền, bậy là ghi

nhận. Để chi. Để bỏ. Tu để bỏ cái bậy gọi là tu kiểu đổ rác. Còn tu kiểu lượm ve chai là thấy cái gì hay là gom vô, thấy có phỉ lạc chút là khoái, thấy cái khả năng định nó tốt một chút là khoái, thấy niệm nhiều nhiều chút là khoái, thấy ngồi lâu lâu chút là khoái, thấy cái đầu của mình nó hơi sáng sáng hơn mấy bữa một chút là khoái, thấy có phỉ lạc ớn lạnh, rợn rợn xương sống là khoái, thì cái kiểu tu đó là kiểu tu của người lượm ve chai. Mà kiểu tu này rất là nguy hiểm là vì sao. Là vì liệng rác hiểm bao giờ mình liệng lầm lẫn, nhưng mà lượm ve chai rất là dễ lượm lầm. Bởi vì cái vị biết có những thứ nhựa, những thứ giấy mà nó recycle được, tái chế được, có nhiều khi mình lượm nhầm cái thứ mà không tái chế được. Cho nên tu theo kiểu lượm ve chai đó là nó rất dễ nhầm. Vì sao. Vì sẽ có một ngày tự nhiên mình thấy cái đầu mình nó sáng sáng, thấy cái phỉ lạc rợn rợn, ta bèn gọi đó là Tu Đà Hườn là coi như là chết quý vị à. Kính thưa quý vị, cái kiểu đó là chết nha. Mà vì đầu mà nó có cái ngộ nhận tàn khốc như thế này. Là bởi vì mình tu bằng cái đầu của người lượm ve chai, trong khi cái kiểu tu của người đi đổ rác nó an toàn hơn. Có nghĩa là khi nào đắc thì tính, nhưng mà ngay bây giờ cứ thấy thẳng tham là lưu ý, tức là cả ngày thay vì người ta lưu ý cái thiện, còn mình nên lưu ý cái bất thiện thôi nha. Cứ thử ra biết thử ra, thử vô biết thử vô. Cái lòng của mình không phải mình đi tìm, nhưng mà mình đặc biệt, tôi phải nói nha, không phải ta chỉ đi tìm cái bất thiện, nhưng mà ta nên có cái lưu tâm đặc biệt, có cái nhạy, nhanh nhạy đặc biệt với cái anh bất thiện. Cứ lưu ý anh đó nhiều. Cứ lưu ý cái anh bất thiện thì nó an toàn hơn là để ý cái anh mà “coi như ta lúc này ta đã khá hơn, ta nay ngon lành hơn”, thì cứ tu này nó rất là dễ sợ nha. Thì dĩ nhiên trong room này cũng có nhiều vị hạ thủ công phu nghe nói như vậy thì không có chịu, nói là sao có cái đôi xử phân biệt như vậy, nhưng mà thật ra theo tôi đó, tu mà mình còn có cái lòng mong đợi cái hay cái tốt á, là tôi nghĩ dễ dính dạn lắm nha.

1:05:09

[11/06/2026 - 03:14 - truc.bey2008]

Tu để bỏ rác, chú ý coi mình còn bao nhiêu cái xấu nó quan trọng hơn nha. Cho nên ở đây đó, “định” nó có ba: một là sát na định, cận định, và kiên cố định. Nhưng mà tôi muốn nói cái gì. Tôi lôi ba cái ông này ra. Đây, bây giờ tôi bắt đầu nói đây. Trong chú giải nói rất rõ, người có đắc thiền thì cái khả năng định tâm của họ cực tốt nha. Còn cái người mà không có đắc thiền thì khả năng gom tâm, tập trung tư tưởng kém hơn nhiều lắm. Tuy nhiên, khi mà tu tập Tứ niệm xứ á thì chúng ta không thể xài cái loại định mà của sơ, tam, tứ thiền được, mà chúng ta phải xài cái loại định gọi là “sát na định” hoặc là “cận định”. Chỉ có hai loại định này thôi chứ chúng ta không thể nào xài cái khả năng tập trung tư tưởng của sơ thiền, nhị thiền. Vì sao? Vì khi mà chúng ta muốn dùng cái sức mạnh của sơ thiền là chúng ta phải nhập vô sơ thiền, mà nếu nhập vô sơ thiền chúng ta chỉ biết có một đề mục samatha thôi nha. Còn cái đề mục danh sắc nó vốn sinh động và linh hoạt, thì vốn dĩ nó không có phải là cái đề mục thích hợp cho cái kiểu định tâm mà máy móc của samatha được. Trong khi cái định tâm mà của bên vipassana đó thì nó linh hoạt hơn rất là nhiều nha. Cho nên sẵn đây tôi cho quý vị một cái bài học nho nhỏ. Trong những cái nguyên tắc của phi công trên máy bay, cái này hôm trước ở bên Virginia tôi có nói rồi, trong những nguyên tắc mà phi công đang lái máy bay, đang vận hành, đang điều khiển một chiếc máy bay, đặc biệt là máy bay dân dụng, phi công nào cũng phải nhớ cái bài này, là anh có quyền đọc báo nhưng không thể đọc sách. Là vì sao. Là vì khi một bài báo hay quá, anh có thể bị cuốn hút vào đó. Tuy nhiên cái thời gian mà anh bị cuốn hút nó cũng nhiều lắm là nó bằng cái chiều dài của một bài báo thôi. Trong khi đó, một phi công đang điều khiển máy bay, đặc biệt là máy bay dân dụng mà anh lại đọc sách, thì lỡ mà cuốn sách nó quá cuốn hút thì cái thời gian mà anh rút ra được khỏi cuốn sách là bao lâu thì chỉ có trời biết thôi nha. Tại vì đó là cuốn sách mà, cho nên nếu mà anh đọc nhầm cuốn mà anh mê rồi đó, thì cái lúc nào mà anh nhớ ra để mà anh rút khỏi, anh rời khỏi, anh lìa khỏi, anh bỏ được cuốn sách thì lúc đó mình không biết là anh đã chìm sâu vào cuốn sách đó bao lâu rồi nha, cái đó không có nên. Bởi vì một trong những cái việc mà phi công phải liên tục theo dõi liên tục đó là cái radar thời tiết, thời tiết là cái quan trọng. Họ có thể cho nó lái trong cái cái chế độ tự động, cái đó ok không có sao hết. Nhưng mà cái radar thời tiết là cái họ phải liên tục theo dõi nha. Cho nên nếu mà họ thấy ok, họ có thể xác định được cái thời tiết, khoảng cách bao xa đó nó ok thì có thể lơ đễnh một chút bằng cách là đọc báo nhưng mà chỉ đọc báo chứ không được đọc sách. Là vì sao. Là vì cái niềm đam mê trong sách

nó có thể dài hơn đọc bài báo. Cũng vậy, để làm cái chuyện mà quán chiếu danh sắc thì anh chỉ có thể dùng cái định của sát na định thôi, tức là anh được quyền anh trôi trong cái việc đọc, nhưng mà chỉ là newspaper, no book nha. Nhớ cái này nha, cái này rất là quan trọng nha. Cái này rất là quan trọng. Nghĩa là dầu anh có đắc tới Phi tướng phi phi tướng đi nữa nhưng khi anh tu tập thiền quán thì anh không thể xài cái định cứng nhắc, cái định máy móc của cái anh đắc thiền được mà anh phải xài cái định gọi là sinh động và linh hoạt. Đây, nhớ cái đó. Hoặc nói một cách nhẹ nhàng hơn, dầu chúng ta có là võ sư, võ sĩ, lực sĩ đi nữa thì khi mà chúng ta chải tóc, khi chúng ta cắt móng tay, khi chúng ta xĩa răng, chúng ta vẫn phải dùng cái kỹ xảo nhẹ nhàng, chứ chúng ta không thể nào mà huy động tất cả võ công và nội lực của một võ sư, của một lực sĩ để mà làm những chuyện như là xĩa răng, chải tóc. Dầu mình là một lực sĩ đi nữa nhưng mà khi mình xĩa răng mình vẫn phải xĩa bằng cái bằng kỹ xảo, bằng cái nhẹ nhàng, cần đến một chút sức lực tối thiểu đủ để làm cái chuyện xĩa răng, chải tóc, chứ chúng ta không thể nào mà huy động toàn bộ lực lượng để mà làm cái việc đó. Ở đây cũng vậy, quán sát danh sắc chúng ta không phải xài đến cái loại định nặng ký của kiên cố định mà chúng ta xài cái nhẹ nhàng thôi, tức là cái khả năng tập trung mà vừa đủ xài thôi. Cho nên, một trong những nguyên tắc tu hành mà cũng là nguyên tắc sống, nó gồm trong hai chữ “cần” và “đủ”. Đây, “cần” và “đủ”. Cần là gì ta. “Cần” có nghĩa là chỉ giữ lại cái gì thiếu không được, chỉ giữ lại cái gì thiếu không được thì gọi là cần. Còn “đủ” có nghĩa là không dư không thiếu thì gọi là đủ. “Cần” ở đây có nghĩa là lìa bỏ những cái vô ích, còn đủ ở đây có nghĩa là lìa bỏ hai cái cực đoan “thiếu” và “dư” nha. Thì đời tu mình cũng như vậy. Tôi nói hoài cái kỹ thuật tạc tượng của ông Rodin đó là, ông nói cái bí quyết tạc tượng của ông đó là đem về một tảng đá, một khối kim loại, bỏ đi cái thừa và cái còn lại chính là tác phẩm, chỉ vậy thôi. Ông nói cả đời ông tạc tượng cho toàn châu Âu nhưng mà ông không có nguyên tắc nào ngoài cái nguyên tắc cực kỳ đơn giản này. Tha về một khúc gỗ, một hòn đá, một khối kim loại, bỏ đi cái thừa, phần còn lại chính là tác phẩm. Ở đây tu hành cũng y chang như vậy, bỏ đi cái thừa, bỏ sung cái thiếu và chỉ chấp nhận cái cần thiết thì đó gọi là tu theo nguyên tắc “cần” và “đủ” nha. Cho nên nếu mà chúng ta có cần phải treo trên tường một bức thư pháp thì chúng ta chỉ cần viết cái chữ “cần” và chữ “đủ” là được rồi. “Cần” và “đủ” nha. Hoặc là nếu cần chúng ta ghi những câu tào lao, ví dụ như là “có niệm thì sẽ không còn nhớ cái chuyện không đáng nhớ”. Đó là cái câu mà tôi rất là thích, cái câu này phải ghi xuống: “Có niệm thì ta sẽ không còn nhớ điều không đáng nhớ”. Nghe rất là kỳ. “Niệm” là “nhớ” rõ ràng, nhưng mà, vậy mà ở đây có một người định nghĩa như vậy mới ghê chứ: “Có niệm thì ta sẽ không còn nhớ đến điều không đáng nhớ”. Cái câu này có nghĩa là gì? Có nghĩa là ta chỉ còn nhớ cái gì đáng nhớ. Đó. Nhưng mà thay vì mình nói “có niệm ta chỉ còn nhớ cái gì đáng nhớ” thì nói vậy nó không áp phê, nó không có gây sốc. Bây giờ muốn mà nó không gây sốc thì sao, nó không có làm cho ta ấn tượng. Bây giờ muốn cho ấn tượng phải không. Bây giờ là mình nói câu nó hơi ngược đời một chút: “Có niệm thì ta sẽ không còn nhớ điều không đáng nhớ”. Nghe nó hơi kỳ nhưng mà nó trở thành một ấn tượng rất là đẹp nha. Cho nên cái ānantarika cetosamādhī ở đây có nghĩa là cái khả năng định tâm ở hành giả đang tu tập niệm xứ. Là vì sao. Là vì thông thường chúng ta nhớ, hãy nói đến Đạo để là con đường hết khổ chính là Bát chánh đạo. Trong đó chúng ta thấy cái vai trò của “niệm” và “định” rất là mờ nhạt, bởi vì “niệm” và “định” ở trong Bát chánh đạo chỉ là hai trên tám thôi quý vị nha. Nhưng mà kỳ thực, kỳ thực, tức là thực ra đó, ở trong cái giáo lý Tam học thì tình hình nó khác, cái vai trò của “niệm” và “định” nó nổi bật lên, thừa quý vị. Còn ở trong cái Bát chánh đạo thì mình thấy là “niệm” và “định” nghĩa là hai trên tám thôi. Còn trong Tam học thì sao. Trong Tam học thì sao ta. Không có “niệm” thì làm sao giữ giới. Không có “niệm” thì không thể hoàn thành được cái Giới học. Không có định thì làm sao hoàn thành được cái Định học, và không có Niệm thì làm sao hoàn thành cái Tuệ học, vì linh hồn của Tuệ học tức là Tứ niệm xứ, mà tinh hoa của Tứ niệm xứ là gì, là chánh niệm và trí tuệ. Ở đây ai học A Tỳ Đàm thì chắc biết cái này phải không ta.

(1:14:04)

[13/06/2026 - 12:59 - truc.bey2008]

Mình học A Tỳ Đàm mình phải nhớ cái này. Cái linh hồn của Tứ niệm xứ chính là chánh niệm và trí tuệ, nhưng mà trí tuệ trong Tứ niệm xứ không được gọi là cái trí tuệ mà gọi là tỉnh giác sati. Sati là niệm nha, cái sampajañña là tuệ. Nhớ nha. Nhớ cái này, niệm và tuệ. Và tôi đã nói 1 tỷ lần, tu Tứ

niệm xứ là làm cái gì? Tu Tứ niệm xứ là dùng niệm và tuệ để tu thôi. Dùng tuệ để biết thân tâm này là What is it (nó là gì), dùng niệm để biết how is it (nó đang ra sao). Biết nó là gì có nghĩa là biết cái bản chất của nó, biết cái cấu tạo của nó vốn dĩ là cái gì. Để biết cái đó là phải dùng tuệ. Còn dùng niệm là để biết cái hoạt động của nó, how is it (nó đang ra sao), nó đang đi, đứng, nằm, ngồi, ăn, uống, nhai, nuốt, ngứa, gãi, giờ lên, đặt xuống, nó đang thở ra, nó đang thở vào, đang thở ra dài, thở vào dài, đang ra ngắn, đang vào ngắn, nó đang thở ra với tâm trạng gì, nó đang thở ra với cảm giác gì, thì cái đó gọi là how is it. Nhớ nha. Chỉ nhớ cái đó thôi. How is it và what is it. Chỉ bao nhiêu đó thôi. Trong thiền Tứ niệm xứ chỉ có cái how's it and what's it. Biết rõ nó là gì và nó đang ra sao, nó đang như thế nào. Chỉ vậy thôi, nha. Và tôi cũng phải nói rõ một điều nữa ở đây, đó là cái Tứ niệm xứ mà được dạy trực tiếp từ Đức Phật rất là đơn giản, còn những kinh nghiệm về sau của các bậc thiền sư rất mực khả kính, dấu yêu của chúng ta đó thì nó tuyệt đối có giá trị, tuy nhiên ở đó mang không ít những dấu ấn cá nhân. Cái chữ này tôi hay nói hoài. Nó mang không ít, nó in dấu không ít những dấu ấn cá nhân. Có nghĩa là mỗi vị thiền sư hướng dẫn hay dính kèm vào trong đó những cái sở trường và sở đoản của mình. Sở đoản là gì, là cái chỗ yếu của mình, chỗ nhược của mình, mình tránh, đó cũng là một cái kiểu in dấu. Mình né cái sự đoản của mình và mình nói nhiều về sở trường của mình. Như vậy cả hai cái “né sở đoản” và “nhấn mạnh sở trường” cũng là một cách lưu lại cái dấu ấn cá nhân. Và như vậy thì rất là kẹt, bởi vì không có gì nó kỳ cục, nó quái đàng cho bằng mình là một hành giả mình đi học đạo mà mình phải đi theo cái con đường mà nó mang quá nặng cái dấu ấn của người hướng dẫn. Tôi muốn ăn bánh xèo thì tôi rất muốn được ăn cái bánh xèo đúng theo công thức của người Việt, chứ tôi không muốn ăn bánh xèo theo cái công thức của bà Lê Thị Tám. Vì sao. Bả bị tiểu đường, bả bị cao máu, bả bị dư cholesterol, bả bị tiêu chảy nên bả không có dám ăn rau nhiều. Bánh xèo mà không có rau thì ăn cái gì. Vì bả bị tiêu chảy nên bả ngại ăn rau. Vì bả bị tiểu đường nên bả làm nước chấm không có đường, hoặc bả dùng đường hóa học sugar free. Vì bả bị cao máu cho nên nước chấm của bả nó không có dám mặn. Vì bả bị cholesterol nhiều nên bả không dám xài bất cứ cái món gì mà khả dĩ có dầu mỡ. Quý vị tưởng tượng đi, ăn bánh xèo mà tôi phải ăn theo cái bệnh lý của bả thì quý vị nghĩ còn cái gì là cái bánh xèo của tôi. Cho nên, khi chúng ta tu thiền đó, nó cũng y chang như vậy. Khi mà tu thiền, đặt chân đến một cái thiền viện là chúng ta phải tự hỏi lòng mình: hôm nay mình có được may mắn ăn cái bánh xèo mà theo truyền thống của miền Tây Nam Bộ hay là ta lại phải ăn một cái thứ bánh xèo của một người mà bệnh tứ bề. Nó kẹt cái chỗ đó.

Thẻ nhập ở đây là gì ta. Thẻ nhập ở đây có nghĩa là duppaccakkhakāro, có nghĩa là “khó làm cho trở nên rõ ràng”. Paccakkha là “rõ ràng”, mà đó là dịch sát nha, còn nghĩa bóng là “chứng đắc”. Duppaccakkhakāro là khó chứng đắc. Còn cái nghĩa sát sần sật, sát sườn đó, paccakkha là “rõ ràng”, “du” là “khó”, kāro là “làm” => khó làm cho trở nên rõ ràng, có nghĩa là “khó chứng đắc”. Bởi vì mình chứng đắc cái gì thì có nghĩa là mình biến cái đó nó lộ lộ, nó sừng sững, nó lừng lững trước mắt mình thì gọi là chứng đắc nha. (Chúng ta quay lại một chút vậy thôi chứ cũng không còn chuyện gì để nói hết.)

Tiếp theo là “Thế nào là một pháp cần được sanh khởi”. Tiếng pali gọi là uppādetabbo. Thế nào là một pháp cần được sanh khởi.

Bất động trí ở đây nó có hai nghĩa: chỗ khác thì ám chỉ cho cái trí Thánh quả (sơ quả, nhị quả, tam quả, tứ quả) nhưng ở đây thì ám chỉ cho 19 trí phản quán. “Bất động” là sao ta. Tâm thiền hiệp thể từ Phi tướng phi phi tướng trở xuống á, nó có thể lúc có lúc không. Là một người có đắc thiền thì một ngày xâu trời vị đó không giữ được cái thiền của mình nữa, ngay khi còn sống, chuyện đó có chứ không phải không. Rồi hoặc là khi vị này chết, sanh về một cõi nào đó, cõi thiền tương ứng á, vị đó sống hết tuổi thọ, quay trở xuống thì vị đó chưa chắc còn nhớ để mà tu lại như cũ. Nói chung là ngoài tâm Thánh ra, cái tâm phàm phu là lúc này có nhưng mà lúc khác có thể là không, cực ác hay là cực thiện có thể lúc có lúc không, nhưng mà riêng cái tâm Thánh trí thì không. Một cái vị đã là Tu Đà Hườn rồi không thể nào mà có một lúc nào đó trở thành một vị phàm phu được. Một vị đã đắc Tư Đà Hàm, tức là tăng thánh thứ hai rồi thì chỉ có đi lên thôi chứ không thể nào mà quay lui, hoặc là đánh mất quả vị của mình hết. Nhớ nha. Không bao giờ có chuyện mất. Chỉ có đi lên thì có chứ không thể nào đánh mất. Nhớ cái này. Giống như tài sản vị đó chỉ có thêm chứ không có mà phá sản rồi mặc cái quần xà lỏn đi lang bang ngoài đường thì không có, vị đó chỉ có thể giàu hơn

chứ không thể phá sản. Vì thánh nhân chỉ có thể giàu hơn, không thể phá sản, nên thánh trí của các ngài được gọi là “bất động trí”. Vì thánh nhân chỉ có thể giàu hơn chứ không thể phá sản. Còn phàm phu mình khả năng phá sản cực lớn, khả năng giàu hơn thì không lớn bằng. Thí dụ mình đắc sơ thiền, mình sanh về cõi sơ thiền, mình tu để mình lên cõi cao hơn, khả năng này có nhưng mà nó không có nhiều. Nhưng mà cái khả năng mà sống hết cõi sơ thiền mà đi một cái ột xuống cõi Dục giới thì khả năng này cực lớn nha. Mà xuống tới đây rồi, không nhớ đường tu hành để mà trở lại cõi Phạm thiên, chuyện này cũng là chuyện thường xảy ra nha. Riêng thánh nhân thì không. Thánh nhân là người ta chỉ có giàu hơn chứ người ta không thể phá sản, có nghĩa là những gì người ta đang có không có mất được, cho nên được gọi là “bất động trí” nha. Thì ở đây đó, ở những bài Kinh khác, “bất động trí” ám chỉ cho cái trí Thánh quả (sơ quả, nhị quả, tam quả, tứ quả), riêng ở trong bài Kinh này thì trí bất động ở đây là ám chỉ cho 19 trí phản khán. Mà vì sao “bất động trí” là trí nên có. Là bởi vì có được trí này có nghĩa là mình đã đắc đạo rồi. Cho nên thay vì Ngài nói đạo quả là cái nên có thì Ngài không nói mà Ngài chỉ nói là “bất động trí” là cái nên có. Là vì sao. Vì đó là một cách nói thôi, một cách nói đồng nghĩa, một cái từ đồng nghĩa thôi thừa quý vị. Giống như người ta muốn cho mình giàu, người ta nói năm mới giàu có nha, hoặc là năm mới đừng có nghèo nữa nha, cũng là the same, là đồng nghĩa. Năm mới là dứt khoát không có nghèo như năm nay nữa nha, hoặc là năm mới nhớ giàu có ngon lành nha, thì cũng là một cách nói tương đương. Ở đây cũng vậy, Ngài chỉ nói một cái kiểu mới, kiểu này nó hơi đặc biệt đó là thay vì Ngài tán thán, Ngài nói thẳng đến đạo quả, Ngài khích lệ người ta chứng đắc đạo quả thì Ngài không nói, Ngài nói là có một cái trí mình rất là nên có đó là bất động trí. “Bất động trí” ở đây đó, đầu là Thánh trí cũng là cái trí nên có, mà đầu đó là 19 cái trí phản khán thì cũng là trí nên có. 19 trí phản khán nó là cái gì? Đó là trí nhìn lại phiền não đã diệt, trí nhìn lại phiền não dư sót, trí nhìn lại đạo đã chứng, quả đã chứng, niết bàn đã chứng. Đây là 5 trí nha. Nhưng mà nó có một cái vấn đề tại sao 4 tầng thánh nhân 5 là ra 20, mà tại sao có 19 là tại sao. Là vì A La Hán không cần nhìn lại phiền não dư sót nữa. Ba cái tầng Thánh kia người ta còn có phiền não dư sót để người ta nhìn, chạy ra người ta có đủ 5 cái trí phản khán. Chữ “khán” ở đây là chữ “khán” không có g nha. Chữ “khán” này không có g, bởi vì cái chữ “kháng” mà có g có nghĩa là “chống đối”, còn cái chữ “khán” không g có nghĩa là “nhìn”. Làm ơn nhớ giùm cái đó. Rất nhiều, rất nhiều, và rất nhiều người, bên Mỹ cũng có, châu Âu cũng có, Việt Nam cũng có hỏi tôi tại sao mà có cái trí “phản kháng” nghe nó có vẻ đấu tranh quá. Trời ơi khổ quá, “phản kháng” này không có g. Họ nói trong tiếng Việt mình đâu có. Tôi nói đúng, không phải trong tiếng Việt mình không có rồi mình bèn không có hiểu chữ này hoặc là hiểu sai thì không có được. Học là để biết thêm cái mới chứ không phải học là mình chạy theo cái mà mình đã biết thì học làm cái gì nha. “Khán” là “nhìn” á. Như vậy thì bốn tầng Thánh mà đem nhân với 5 loại trí là 20, nhưng sở dĩ chỉ có 19 là vì sao, là vì La Hán chỉ cần có 4 cái trí nhìn lại thôi. Các vị đó khi đắc rồi, các vị nhìn lại cái phiền não đã diệt, nhìn lại cái đạo mà mình đã chứng, cái quả mình đã chứng, và niết bàn mà mình đã chứng, chạy ra có bốn. Như vậy thì là ba tầng Thánh kia là 3 nhân 5 là 15, còn riêng La Hán thì chỉ có 4 thôi, bởi vì vị đó không còn dư sót phiền não, không còn cái phiền não nào để Ngài phải bận tâm hết nha. Nhớ nha. Thì khi Ngài Xá Lợi Phất Ngài nói có một loại trí mà rất đáng để cho nó có, đó là cái trí bất động. Thì ở đây Ngài nói đến những cái loại trí này thì dĩ nhiên là chỉ có ở cái người nào mà gọi là đã đắc chứng đạo quả thì mới có cái trí này thôi nha.

1:29:40

[14/06/2026 - 03:07 - truc.bey2008]

Và sẵn đây tôi cũng nói luôn. Tại sao gọi là Bất động trí. Nếu ai hỏi quý vị, quý vị cứ dùng cái cách nói ví von của tôi đó. Quý vị nói tại sao mà trí Thánh nhân gọi là Trí bất động. Gọi là Trí bất động là bởi vì các Ngài chỉ có thể giàu hơn chứ các ngài không thể nào phá sản được hết nha.

Rồi tiếp theo là “Thế nào là một pháp cần được thắng trí”. “Thắng trí” tiếng Pali gọi là pariññā.

Gồm có 3 loại trí pariññā:

- Ñāta-pariññā: là trí nhận diện bản chất, cấu tạo, cấu trúc của danh sắc.
- Tīraṇa-pariññā: là trí nhận xét về Tam tướng và Duyên khởi của danh sắc.

Các vị có phân biệt được cái chữ “nhận diện” và “nhận xét” không ta? Các vị có nhận diện được không ta?

Tôi nhìn tôi biết đó là ông Tám thì đó gọi là Trí nhận diện. Tôi biết đó là ông Tám chứ không phải ông Tư, tôi biết, tôi biết đây là ông Tám – đó là Trí nhận diện.

Còn cái “nhận xét” là sao? Là tôi biết ông này nghề nghiệp ông là gì, ông là già hay trẻ, bữa nay ông có bệnh hoạn ho hen gì hay không, bữa nay ông tới nhà tôi là ông đang đến trong tâm trạng gì, vui vẻ tới đây ăn uống hay là tới đây gây chuyện làm phiền tôi, thì những cái đó gọi là “nhận xét” đó. Còn “nhận diện” là biết ông là Nguyễn Văn Tám là đủ rồi nha. Ông Tám ở xóm trên đây nè, là ông Tám chứ không phải ông Tư, ông Bảy, ông Hai, Ông Mười, ông Năm, ông Sáu, không phải, ông là ông Tám đó, tôi nhìn tôi biết đây là ông Tám, tôi biết rõ ông là nhà ông ở đâu rồi đó. Nhưng mà “Trí nhận xét” á, đó là hôm nay ông sao sao sao sao.

Rồi cái trí thứ ba là Pahāna-pariññā. Có nghĩa là sao. Là cái khả năng cắt đứt phiền não thông qua 2 cái trí trước. Có hiểu không ta? Cái thứ 3 này là cái khả năng cắt đứt phiền não thông qua 2 trí trước. Bởi vì nếu mà 2 trí trước quá yếu á thì nó không có lòi ra được cái trí thứ 3 này. Nhớ nha. Cái này quan trọng nha. Nếu mà 2 cái trí trước mà nó yếu quá đó, thì nó không có ra được cái trí thứ 3 này. Bởi vì hôm qua tôi có nói rồi, khả năng mà thấy của chúng ta tới đâu thì chúng ta mới lìa bỏ phiền não tới đó nha. Cơ thể mình nó khỏe được bao nhiêu thì mình mới cảm được bao nhiêu bệnh. Mà cũng một vấn đề, cái khả năng nhận thức của chúng ta càng sâu, càng rộng, càng nhiều, càng kỹ, càng rõ thì cái ngộ nhận của chúng ta sẽ ít đi, ngộ nhận và vấn đề ít đi, nó là tỷ lệ thuận như vậy thôi, mà cả tỷ lệ nghịch nữa nha. Ở đây cũng vậy, mình hiểu được vấn đề nó càng nhiều thì cái ngộ nhận về cái vấn đề nó càng ít. Còn nếu thí dụ như mình quán chiếu danh sắc mà mình nhìn danh sắc còn có lẩn cấn, còn lộn cợn đó, khi mà cái nhìn, nhận thức, nhận diện còn có lấy cái lẩn cấn, lộn cợn thì cái khả năng mà trừ diệt phiền não dứt khoát là có vấn đề. Tôi đã nói nhiều lần mà nếu quý vị có duyên lành thì có lẽ các vị nhận ra cái này, đó là, trong Kinh Đức Phật xài cái hình ảnh nặng lắm, Ngài nói giống như con khỉ. Ngài kể trên Himalaya có 1 bộ tộc mà người ta bắt khỉ bằng 1 kiểu rất là lạ, là người ta bôi một cái chất nhựa cây mà nó dính coi như dính gọi là thiên trường địa cửu á, bôi cái chất keo đó vào trong một cái dây, họ để thức ăn ở đó, thì con khỉ nó xuống nó chỉ việc thò tay vô cái lỗ để nó lấy cái trái cây thôi là nó sẽ bị chất keo đó giữ tay nó lại. Chúng ta biết khi tay nó có lông á, cái thứ đó mà gặp keo, mà keo xịn đó là nó dính dữ lắm, mà giựt ra thì nó đau. Mỗi lần tôi đi thử máu, y tá mà họ dán cho cái loại băng keo mà băng keo vải đó, trời ơi về lột nó đau lắm quý vị biết không, mà may là cái tay của tôi lông nó đâu có nhiều bằng lông khỉ, mà cái khả năng dính của cái băng keo vải nó đau có nhiều bằng cái nhựa cây trong rừng. May đó, chút xíu đó, một lần mà người ta lấy máu xong rồi người ta dán cái băng keo lên để cầm máu đó quý vị, mà tôi về tôi lột ra nó đau, phải nói là nó đau muốn chết luôn vậy đó, mà làm nhanh lắm, tôi nghiền răng tôi làm cái rẹt, xong. Huống hồ chi là khỉ, tay nó lông nhiều hơn mà nó dính với một đồng nhựa đó, nhựa cây, nên mỗi lần nó thấy cái trái cây, nó thò tay vô nó lấy, là chỉ cần tay nó dính vô cái nhựa cây đó là đừng hòng nó rút ra, nó rút ra nó đau lắm. Mình tháo cái miếng băng keo mình còn đau mà, nói chi nó, đau lắm. Cho nên nó cứ tìm cách nó gỡ, hể nó dính tay trái mà nó dùng tay phải nó gỡ là nó dính luôn tay phải. Nó mới dùng chân nó gỡ, nó dính luôn cái chân. Cũng vậy, Đức Phật Ngài dạy rằng kẻ phạm phu khi mà giải quyết vấn đề về uẩn, về xứ, về giới mà giải quyết bằng cái tâm tình trốn khổ tìm vui, giải quyết bằng cái khái niệm “tôi là”, rồi “của tôi” thì càng giải quyết là vấn đề nó càng rối thừa quý vị. Tôi đã nói rồi, tôi có vấn đề về gia đình, ông xã tôi, bà xã tôi, con tôi, bên nhà chồng tôi, bên nhà vợ tôi, bạn bè tôi, công ăn việc làm của tôi, blah blah, những quan hệ xã hội của tôi nó đang có chuyện, tôi buồn, tôi chán, tôi bỏ mọi thứ hết tôi đi tu, nhưng mà khi tôi đi tu rồi nó lại nảy sinh ra 1 tỷ vấn đề là vì sao. Là vì thứ nhất tôi không thật sự thiết tha cầu giải thoát, tôi nói thiệt. Thứ hai là tôi không có hiểu biết nhiều lắm về cái gọi là Khổ đế, cho nên tôi không có thiết tha lắm trong cái chuyện trừ Tập đế. Mà nếu “Khổ” mà tôi thấy lờ mờ, mà “Tập” tôi vẫn còn một tí ti thiết tha thì tôi hỏi quý vị vậy chứ cái khả năng mà hết khổ của tôi nó cỡ nào, có lẽ quý vị thấy mà. Quý vị nhìn thấy một người mà uống thuốc chữa bệnh thì quý vị có thể đoán ra được cái kiểu uống này nè, cái kiểu mà kiêng khem này nè, nó sẽ có được bao nhiêu hiệu quả, trừ ra các vị bị tâm thần thì thôi không biết, chứ cái người trên 18 tuổi có chút ít kiến thức nhìn thì biết chứ sao không biết. Cái kiểu mà tiểu đường mà một ngày mà chả ăn 8 chén tầu hũ nước đường thì quý vị nghĩ là uống thuốc bao nhiêu cho đủ đây nha. Cho nên, cái hiểu biết của mình về “Khổ” có vấn đề thì từ đó cái nhận thức của mình về “Tập” có vấn đề. Khi mà anh không có sợ Khổ đế một

cách tốt ráo thì anh làm gì mà có chuyện anh là “Tập” một cách tốt ráo. Mà nếu “Khổ” không thấy tốt ráo, “Tập” không là bỏ tốt ráo thì “Đạo” nằm ở đâu? Vì Đạo để là gì? Ở đây tôi không thêm nhắc đến Bát chánh đạo mà tôi nói một cách nói rất là kỳ để cho quý vị đêm nay tha hồ gọi phone đi truy vấn mấy vị sư phụ. Cái Đạo để là gì? Đạo để chính là cái hành trình nhìn kỹ cái “khổ” để là cái “Tập”, đó chính là Đạo để. Đạo để là vậy đó. Đạo để là cái hành trình quay lại nhìn thật là kỹ cái “khổ”, để chỉ, để là cái “Tập”. Vì sao? là bởi vì anh có thấy mọi thứ là khổ, trần cảnh nào cũng là khổ, cảnh giới tái sanh nào cũng là khổ cho nên anh thấy không có lý do gì để anh thích nữa hết á, dầu đó là Dục hay là Thiên, Dục giới hay là Phạm Thiên giới, nói gì là các cảnh sa đọa, nói gì là các cảnh sa đọa nha. Thì anh có thấy như vậy anh mới thấy rằng cái chuyện mà mình sở hữu cả một cái hành tinh mà toàn là kim cương, toàn là rượu ngon, toàn là gái đẹp, toàn là hoa viên, toàn là châu báu để mà chi. Mình hiểu rõ cái bản chất của khổ của lạc nó là cái gì á thì mình còn thiết tha đến mấy cái đó nữa hay không. Chẳng qua mình còn thiết tha là bởi vì chúng ta đang sống bằng cái não trạng của một con người mà có da thịt gân xương, lớn lên bằng sữa mẹ, bằng cơm cháo bánh kẹo, hít thở bằng oxygen, thở ra carbonic. Chúng ta thường xuyên phải sống bằng bao nhiêu thứ vitamin, protein, magnesium. Những cái thứ này chúng sanh ở hành tinh khác họ không có cần, họ không có sống như mình thừa quý vị. Họ sống bằng một cái não trạng khác. Chẳng hạn như là cõi Tứ Thiên Vương, tại sao họ sống thọ hơn mình là bởi vì cái điều kiện sinh lý của họ nó không giống như mình, cho nên họ không có bị ràng buộc bởi những cái dây trói của sinh học như là mình, cho nên họ có thể sống tới chín triệu năm thừa quý vị. Rồi cõi Đạo Lợi họ sống tới 36 triệu năm, và cõi Tha Hóa Tự Tại họ sống tới chín tỷ rưỡi năm là vì sao, là vì cái điều kiện sinh hoạt của họ nó dẫn đến những cái môi trường sinh học, điều kiện sinh lý của họ nó không có giống như mình, từ đó nó dẫn đến cái não trạng của họ nó cũng không giống mình. Còn mình thì sao. Mình thích cái này, mình ghét cái kia là bởi vì ngay trong cái hình hài này, trong cái bối cảnh xã hội này, trong cái môi trường sinh trưởng này nó đã dạy cho mình thích cái này và ghét cái kia. Cái kiểu thích và kiểu ghét hoàn toàn tương ứng với cái não trạng, thể trạng, and tâm trạng, OK? Các vị nghe kịp không? Hiểu rõ cái này mình mới thấy ồ thì ra cái con dòi mà nó thích được đồng phân là bởi vì cái não trạng, cái tâm trạng, cái thể trạng của nó ăn khớp với cái chủng loại của nó nha. Cho nên hôm nay mà mình khoái đi du thuyền, khoái có chuyên cơ, có Rolls-Royce, có Lamborghini, Ferrari, mình muốn Hummer, mình có tùm lum là vì sao, vì cái hình hài này quý vị, vì cái hình này, chứ nếu mà mình chỉ là một làn khói thì mình có thích gì ba cái đồ hiệu, ba cái xe, tàu, máy bay hay không nha. Nhớ kỹ cái đó, rất là quan trọng. Cho nên, ở đây đó, cái mà tôi đang giảng là, cái chúng sanh á, là vì mỗi một cảnh giới nó có một cái sự trói buộc riêng, cho nên từ chỗ này nè cho nên mỗi cảnh giới đều cho mình có cái hay, vì mỗi cảnh giới nó cái trói buộc riêng rồi từ đó cảnh giới nào cũng nghĩ mình là ngon nhất, mình sung sướng nhất. Bây giờ tôi mới trở lại cái này, trở lại cái này nè. Đó, bây giờ có một pháp cần phải thắng tri. Mà “Thắng tri” ở đây là sao ta.

Bây giờ có một vấn đề cần phải được hiểu bằng cái trí gọi Nāta-pariññā (trí nhận diện). Có một vấn đề cần phải được hiểu bằng Trí nhận diện. Đó là gì ta? Đó là muôn loài đều sống nhờ vào dưỡng tố. Cái câu này rất là quan trọng. Có một vấn đề Ngài Xá Lợi Phất ngài dạy, có một vấn đề mà chúng ta cần phải hiểu biết bằng Trí nhận diện. Cái vấn đề đó là gì? Đó là muôn loài đều sống dựa vào dưỡng tố. Cái câu này nó sâu vô cùng và vô cùng sâu. Sâu ở chỗ nào? Cái tám thân sinh lý của chúng ta nó phải cần đến 1 tỷ cái điều kiện sinh học để mà nó tồn tại nha. Trong cái điều kiện A thì chúng ta sẽ khỏe mạnh, sẽ ngon lành nhưng mà trong cái điều kiện sinh học B thì chúng ta sẽ bị bệ rạc, suy sụp, tàn tật, bệnh hoạn, yếu đuối. Là vì sao? Vì nó cũng là một cái điều kiện sinh học mà, cho nên tùy cái điều kiện mà chúng ta có sự phát triển và tồn tại về cơ thể khác nhau. Đó là trường hợp thứ nhất, dựa vào dưỡng tố mà chúng ta sống, dựa vào dưỡng tố mà hình hài này chúng ta khỏe hay bệnh. Nhưng đó là một nửa cái câu Kinh, một nửa thứ hai là gì. Nửa thứ hai là đời sống tâm linh của chúng ta nó lại cũng cần đến dưỡng tố nha. Cái câu này rất quan trọng. Tám thân sinh học cần đến loại dưỡng tố riêng, rồi cái đời sống tâm linh cũng cần đến loại dưỡng tố riêng. Dưỡng tố là gì ta, dưỡng tố là nutrition nha. Nhớ nha. Bây giờ mình bắt đầu mình nói tới đây mình thấy cái đoạn này nó sâu rồi đó. Có nghĩa là muôn loài đều sống dựa vào dưỡng tố, mà dưỡng tố là cái gì? Bắt đầu trong đây người ta mới giải thích. Cái tám thân sinh học này nó cần đến loại dưỡng tố riêng, mà đời sống tâm linh nó cũng cần đến dưỡng tố riêng là sao? Đây, bây giờ các vị nghe. Do tiền nghiệp quá

khứ, do khuynh hướng tâm lý, do môi trường sống hiện tại, mỗi người có cái nguồn dưỡng tố riêng cho thân và tâm của mình. Tôi nói có nhanh lắm không kính thưa quý vị. Tôi nói có nhanh lắm không? Do tiền nghiệp quá khứ, do khuynh hướng tâm lý, do điều kiện sinh học mà chúng ta có cái nguồn dưỡng tố như thế nào. Có người họ rất là thích ăn cái thức ăn của miền Tây Nam Bộ, thành đại gia triệu phú rồi mà họ vẫn phải ăn cái đồ đó, ăn thức ăn đó. Việt Nam hiện giờ có một cái ông tỷ phú mà tỷ phú đô la thì phải, ông đi đâu là ông đi bằng Rolls-Royce, nhưng mà trong đó trên xe nó vẫn có cái điều cây, điều cây tức là cái ống hút thuốc Lào á. Ông có thể hút cả những cái loại thuốc đất tiền của Âu Mỹ nhưng mà không, chàng chỉ xài cái ống điều cây thôi. Tại vì sao. Đó là vì cái tiền nghiệp cộng với môi trường sống và khuynh hướng tâm lý nha. Rồi thức ăn cũng vậy. Chẳng lẽ tôi là ông sư mà tôi moi ra chuyện đời nhiều quá rồi bà con trách nó mới khổ, chứ tôi biết có một số nghệ sĩ của mình giàu sang tột đỉnh mà họ vẫn ăn uống theo cái kiểu của cái người nghèo khó nha. Rồi xong, bây giờ qua đời sống tâm linh. Nhưng mà khoan, bây giờ phải nói cái đời sống vật chất trước, sợ hồi tôi quên. Các vị có thấy rằng tại sao cái quy định của Đức Phật về cái đời sống vật chất của vị Tỳ Kheo mà lại đơn giản ở mức tối giản hay không. Có lý do chứ không phải không. Thứ nhất, nếu anh là cái người thật lòng cầu giải thoát, anh thật lòng chán cái cuộc sanh tử thì anh không có lý do gì mà anh có quá nhiều cái điều kiện vật chất để mà anh đòi hỏi, OK? Cho nên, đây chính là cái lý do sanh tử mà Đức Phật đã quy định một vị Tỳ Kheo ngay trong cái ngày đầu thọ đại giới là ông hòa thượng ông đã nói rõ rồi, đây là bốn đại trọng giới, khi mà con vi phạm con không còn là Tỳ Kheo nữa. Và tiếp theo, đây là bốn cái cách sống mà con phải nhớ nếu con muốn tiếp tục tồn tại trong cái cuộc sống khổ ải của một người không có tóc. Một, nếu không ai cúng dường thì con phải chấp nhận ôm bát đi xin, có gì ăn nấy, đó là chuyện thứ nhất. Chuyện thứ hai, nếu không ai cúng dường thì con phải sẵn sàng tâm lý để mà đi lượm vãi dơ, vãi hôi, vãi xâu về may y mà mặc. Thứ ba, nếu không có ai ủng hộ về trú xứ thì con phải chuẩn bị tâm lý để ra gốc cây, vào hang đá, chui vô đồng rom mà ngủ. Cái thứ tư, nếu không ai cúng dường thì con phải sẵn sàng chuẩn bị tâm lý để sử dụng những cái loại thuốc Nam mà khó nuốt nhất, kể cả nước tiểu bò. Các vị nghe kịp không ta. Dễ sợ chỗ đó. Riêng về đời sống vật chất thì mình thấy, nếu mà cái nguồn dưỡng tố á, cái điều kiện sinh học của mình á, nó có ảnh hưởng đến mình rất là nhiều, thí dụ như mình phải đòi có cái thứ gì đó mình mới sống được, như vậy đó là cái phiền. Cái phiền thứ hai là mình bận tâm về nó quá nhiều, cũng là cái phiền, hoặc là cơ thể mình nó dị ứng tùm lum hết, nó cũng là cái phiền. Cho nên đó, chỉ riêng về cái đời sống sinh lý thôi đó, chỉ riêng về cái điều kiện sinh học là mình đã thấy nó rồi. Bây giờ qua cái đời sống tâm linh là sao ta. Đời sống tâm linh á, tùy thuộc vào cảnh giới, tùy thuộc vào chủng loại, tùy thuộc vào trình độ mà mỗi chúng sinh có những cái dưỡng tố khác nhau cho đời sống tinh thần của mình. Ngày hôm qua tôi nói rồi, có người thuận tay trái, có người thuận tay phải, mỗi người đều có một cái tay thuận và một tay không thuận, vấn đề là chúng ta thuận tay nào. Thí dụ như, ai cũng có hai khả năng là tự tạo vui và tự tạo khổ hết á, nhưng mà có người cái khả năng tự tạo vui nó lại nằm ở bên tay thuận, rồi có người thì cái khả năng mà tự làm khổ nó nằm ở bên tay thuận. Nó khổ như vậy đó nha. Thì ở đây trong đời sống tâm linh của mình cũng vậy, cái dưỡng tố cho cái tâm linh, cho cái tinh thần của mỗi người nó không có giống nhau. Có người họ an lạc là vì sao, vì họ phải làm cho người khác khổ họ mới thấy an lạc. Có người họ an lạc là vì sao, là vì họ giúp người khác mỉm cười họ mới an lạc. Đó là một cái kiểu dưỡng tố đó, cái nutrition, thức ăn tinh thần của họ đó. Có người họ phải thấy người khác khổ họ mới vui. Có người họ vui khi thấy người khác không khổ. Rồi, chưa hết. Có người họ thấy vui là vì họ có quá nhiều thứ, có nhiều người họ vui là vì họ thấy họ không có cái gì hết. Các vị có nghe kịp không ta? Alo, còn nghe cái này không? Có người họ vui là vì họ không có cái gì hết, và có người họ vui là vì cái gì họ cũng có hết nha. Nên nhớ nha. Tùy cái dưỡng tố, tùy cái trình độ, tùy cái duyên nghiệp, tùy cái môi trường sống, tùy cái điều kiện giáo dưỡng của mỗi người, nói chung là tùy vào 1 tỷ nhân duyên mà chúng ta có cái nguồn dưỡng tố nó khác nhau cho cái đời sống tinh thần của mình nha. Cho nên cái câu Kinh này đọc thoáng qua thấy nó kỳ lắm, nói tắt cả chúng sanh sống nhờ vật thực, mình nghe câu này nó vừa huê vốn mà nó vừa cạn cạn sao á, chưa qua khỏi mắt cá, nhưng mà trời đất ơi quý vị mà hiểu sâu cái câu Kinh này, quý vị thấy toàn bộ Tam Tạng nằm hết ở trong cái câu Kinh này đó quý vị nha. Chỉ riêng về cái chữ vật thực, cái chữ dưỡng tố này, chúng tôi tránh không dùng cái chữ “vật thực” nghe nó nặng quá, nó food quá, nó food quá, nó là nutrition nó phê hơn, nó

đúng hơn, nó rộng hơn, nó cho mình thoải mái hơn là cái chữ food, cái chữ “vật thực” nó hơi nghèo nha. Trong khi cái chữ āhāra đó trong tiếng Phạn nghĩa nó cũng bao la bát ngát trùng khơi nhưng mà khi dịch qua tiếng Việt quất cái chữ “vật thực” vô nghe nó có lẽ nó garde-manger, garde-manger quá, nha, nhớ. Ok cho nên ở đây nhớ cái chỗ này, nhớ lấy cái chỗ này, đó là cái cơ thể chúng ta sẽ ra sao tùy thuộc vào cái chuyện chúng ta ăn uống và sử dụng thuốc men ra sao. Nhớ cái câu thần chú: cơ thể, sức khỏe ta ra sao, tuổi thọ ta dài-ngắn, cuộc đời ta cười nhiều hay lệ nhiều là tùy vào chuyện chúng ta ăn cái gì, uống cái gì, uống cái thuốc ra sao. Đó là về tâm thân sinh lý. Còn về đời sống tinh thần, đời sống tâm linh thì sao ta. Cũng y chang như vậy mà hiểu, cũng y chang như vậy. Điều gì ta thường suy nghĩ nhất, ta thường ghét cái gì, ta thường thích cái gì, ta hướng tới cái gì, ta quay lưng với cái gì, đây, cái này rất là quan trọng. Ta đang hướng về cái gì, ta đang quay lưng về cái gì, ta ghét cái gì, ta thích cái gì. Mỹ có một câu thể này “anh cho tôi biết năm thứ mà anh ghét nhất, anh thích nhất, tôi sẽ cho anh biết con người của anh nó như thế nào” thưa quý vị. Ngày xưa ngày xưa tôi đọc câu này tôi thấy nó hơi kỳ kỳ nhưng mà bây giờ tôi thấy câu này rất là hay, hay vô cùng. Chỉ cần là mình biết rõ mình thích cái gì, mình ghét cái gì thì mình đã hiểu ra một phần cái con người của mình. Và cái đời sống tâm linh của mỗi người, các vị biết mà, mình thích cái gì, mình hướng tâm tới cái gì. Tôi nhớ có một câu chuyện mà tôi kể hoài tôi cũng nhục nữa. Mà tôi mỗi lần nhớ tới câu chuyện này mà tôi không kể tôi hơi tiếc tiếc, thế là tôi bèn kể hoài, kể riết nó cũng nhục thiệt. Kệ nó miễn sao giúp được người trong room này là được rồi. Có nhiều người trong room này họ chưa có nghe. Là vào một cái đêm kia tôi từ Châu Âu vừa bay về Mỹ, lúc đó tôi bay về tới nơi là 11 giờ, nó bị delay ở một cái tiểu bang, về đến nhà là 11 giờ, chuẩn bị sơ sài leo lên giường ngủ, khoảng 2 giờ sáng đang phê thì có cú điện thoại gọi vô hỏi “Su mới về hả, Su có vui không” và tiếp theo “Su về lần này bằng vé khứ hồi hay một chiều”. Tôi nghe câu đó xong tôi cũng chưa có hiểu, tôi nói “thì vé nào cũng như vé nấy, mai nói chuyện được không cô” thì bà nói “dạ không, nó quan trọng lắm, vé khứ hồi nó khác vé một chiều”. Lúc đó tôi nghe tôi tò mò, tôi hỏi tại sao vậy, cô đó nói “Nếu Su đi từ châu Âu về mà Su đi bằng vé khứ hồi có nghĩa là trong lòng của Su bây giờ châu Âu quan trọng hơn Mỹ, Su đi rồi Su sẽ về Châu Âu. Mỹ chỉ là chỗ đi, còn Châu Âu mới là chỗ về, cho nên Su mới đi cái vé khứ hồi. Còn nếu từ Châu Âu về mà Su đi vé một chiều á, vé one way chứ không phải vé round trip thì điều đó cho thấy là trong lòng Su nước Mỹ vẫn còn quan trọng, một cõi đi về của Su”. Các vị có nghe kịp không? Cũng là đi đó nhưng đi bằng cái vé khứ hồi hay là vé một chiều. Đời sống tâm linh của chúng ta cũng vậy. Chúng ta là người Phật tử, mỗi ngày chúng ta vào chúng ta nghe đạo, chúng ta là một hành giả, chúng ta thường xuyên đi các thiền viện Vipassana bên Miền Điện, blah blah blah blah, nhưng mà vẫn phải tự hỏi lòng mình một câu hỏi thường trực như thế này: Ta

đang tu hành bằng vé một chiều hay hai chiều. Vì sao? Vì con đường vào rừng cũng chính là con đường ra khỏi rừng, vấn đề là chúng ta quay lưng ra hướng nào. Nếu mà quay lưng ra ngoài phố á, có nghĩa là chúng ta đang đi vào rừng, mà nếu mà phố nằm trước mặt á, thì có nghĩa là rừng lát nữa nó sẽ nằm ở sau lưng. Chúng ta đang hướng tới cái gì, thưa quý vị, nó rất là quan trọng. Thì cái đời sống tâm linh của chúng ta nó sẽ theo cái phương hướng đó đó mà nó đi tới hay là nó lùi nha. Chúng sanh ở cõi Dục nó cũng chia ra nhiều hạng thưa quý vị. Ai cũng thích trốn khổ tìm vui hết. Ai cũng thích sợ khổ hết. Nhưng mà trong cái đám này nó lại chia làm hai nhóm: một cái nhóm nó trốn khổ tìm vui bằng cách là nó làm toàn là cái chuyện tầm bậy không à, cho nên nó trốn khổ tìm vui cuối cùng nó sanh về cái chỗ khổ cực kỳ. Còn cái đám thứ hai thì nó trốn khổ tìm vui bằng cách là nó làm toàn là việc lành, việc thiện (bố thí, trì giới, cung kính, phục vụ, thỉnh pháp, nghe pháp, hồi hướng, blah blah), cho nên nó chết rồi nó sanh về cõi lành. Có một điều là ngay trong cái lúc mà nó thực hiện các điều lành mà để mong cầu xin về cảnh này cảnh kia đó, thì ở trong kinh Đức Phật ngài dạy rằng ngay cái khoảnh khắc làm ác thì vô minh đã có mặt thì dễ hiểu rồi, nhưng Ngài nói rằng đang làm thiện với lòng muốn được hưởng thụ cái quả báo đền bù á, thì đối với Ngài đó cũng là một kiểu vô minh gián tiếp. Trong nhà Phật gọi đó là “phúc hành” đó quý vị, cũng là một kiểu nha. Chúng sanh có nhiều loại. Một loại muốn trốn khổ tìm vui nhưng lại làm toàn là chuyện tầm bậy. Có cái loại thứ hai, muốn trốn khổ tìm vui mà nó làm toàn chuyện tốt để nó hưởng lạc. Rồi có cái loại thứ ba nữa, tức là nó trốn khổ tìm vui bằng cách là nó chê những cái niềm vui thấp để nó hướng tới những cái niềm vui cao. Niềm vui thấp là gì ta. Là phải lệ thuộc trăm phần

trăm trong những gì thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng. Nó bèn có một loại chúng sinh khác cao cấp hơn, nó chán cái vị mà thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng, nó chán cái chuyện phải lệ thuộc 5 căn vật chất, nó chán cái chuyện phải lệ thuộc với yêu, thương, ghét, hận, nó ghét, nó chán cái đó lắm, nó muốn đi về một cái cảnh giới mà không còn nam nữ, không còn phải ngửi, nếm, đụng, không phải vinh nhục, không còn phải có đấu tranh, không còn phải có giành giật nữa, nó muốn ở cái cảnh giới mà chỉ có hít vào thở ra, chỉ có hít vào mỉm cười và thở ra cười mỉm mà thôi. Cái vị nghe kịp chưa? Đây, nó chỉ chú ý mấy cái đó thôi. Rồi có một loại chúng sanh nữa là nó chán luôn tất cả hình thức hiện hữu, nó thấy rằng dầu hưởng dục cũng là khổ, bị sa đọa thì dĩ nhiên khổ, mà dầu đắc thiên về các cõi thiên cũng là khổ, bây giờ không còn tái sanh nữa mới là hết khổ. Là vì sao. Là vì còn về cõi thiên thì sẽ có lúc mãn thọ rồi cũng trở về chỗ cũ thừa quý vị. Cho nên bèn có một loại chúng sanh thứ tư.

Loại thứ hai, làm các việc lành nhưng còn mong hưởng dục. Cái hạng thứ ba là chỉ tu thiên để lìa năm dục. Và hạng thứ tư là bỏ hết tất cả, vừa dục vừa thiên, không còn muốn sanh tử nữa. Tổng cộng có 4 cái thứ khuynh hướng ở đời nầy, mà gọi theo cái thuật ngữ của giáo lý Duyên khởi là Phi phúc hành, Phúc hành, và Giải thoát hành nầy. Có tất cả là nhiều loại như vậy nầy.

Tại sao gọi là bốn. Là bởi vì có cái “Bất động hành” nhưng mà ở đây tôi gom chung vô trong cái “phúc hành” luôn nầy. Có nghĩa là cái loại mà “Ác hành” chứ, quên, “Ác Hành, Thiện hành, và Giải thoát hành”. Ở đây chỉ nói đến ba hành. Ba hành là gì ta.

- Ác hành: nó dẫn về 4 cõi đọa.
- Thiện hành: dẫn về các cõi lành Dục thiên hoặc Phạm thiên
- Giải thoát hành: nhằm chán Tam giới, tu tập niệm xứ để không còn tái sinh.

Đó gọi là ba hành.

Thì cái đời sống tâm linh của mình nó được nuôi dưỡng bằng cái thứ dưỡng tố nào, cái gì mình thích thì nó là dưỡng tố đã đành, mà cái mình ghét nó cũng là một thứ dưỡng tố nữa thừa quý vị. Giống như trong cơ thể mình nó có những thứ tương sinh và có những thứ tương khắc thì đều là những thứ mà mình có thể gọi là thực phẩm được hết nầy. Những thứ mình ăn vô nó hại mình cũng là thực phẩm, mình ăn vô nó giúp mình mình cũng gọi là thực phẩm, có điều là thứ độc và thứ không độc, vậy thôi, thứ độc hại và thứ bổ dưỡng nầy. Thì cũng vậy, chúng sinh hễ sanh ra trong đời, mỗi người hễ có thân là bắt buộc phải có cái điều kiện sinh hoạt, điều kiện tồn tại, và tùy thuộc vào cái điều kiện tồn tại đó đó mà thân chúng ta ra sao và tâm chúng ta ra sao. Hôm nay nếu có người hỏi tôi “cái gì để làm nên thế giới này” thì tôi sẽ có nhiều cách trả lời, trong đó có một cách đó là: thế giới này là chỗ tiêu thụ thực phẩm, hết. Có người hỏi tôi “thế giới này là cái gì”, tôi sẽ nói “dạ thừa quý vị, thế giới này chỉ là chỗ tiêu thụ thực phẩm thôi”. Có một đứa nó không có răng, nó bú bình, có một đứa nó ngáp ngáp, nó gần chết, nó phải thở, phải sống bằng life support, bằng các cái bình dưỡng khí, nó phải vô thức ăn bằng cổ họng, nhưng có đứa nó đủ răng đủ cò thì nó ăn tất cả những thứ nào có thể nhai có thể nuốt được nầy. Và cũng trong cái thế giới này, ai là người đã tạo ra thiên đường, ai đã tạo ra địa ngục, ai đã tạo ra cõi nhân gian này, dạ thừa chính là những thực khách. Phải ghi cái này: Chính những thực khách của cái cõi Sa Bà này đã tạo nên thế giới buồn vui nầy. Đó, tôi khoái cái câu nói nầy. Chính những thực khách, tất cả chúng ta trong cái cõi đời này đều là những thực khách thừa quý vị.

(Đây, ở đây có một người rất là dễ thương, đó là vừa viết không bỏ dấu là bèn cho ra dấu, rất là dễ thương. Nhưng có một điều là tại sao mà “buồn” mà viết bằng chữ “bùn”. Đây là ngôn ngữ của Facebook nầy, đây là ngôn ngữ của Facebook “bùn” vui nầy.)

Chúng ta là những thực khách thừa quý vị. Giảng ở đây mình mới thấy Kinh rất là thơ mộng. Thơ mộng hay không là do mình thừa quý vị. Qua cái bài giảng này có thể thấy “à kể từ hôm nay tôi đã hiểu rồi. Chính tôi và bà con tôi, bạn bè tôi, kẻ thù của tôi, nguyên một lũ chúng tôi đầu thai làm thế kỷ, một đời người u uất với chơi vơi”.

Bữa nay giảng tới đây 4h đủ rồi. Tức là hôm nay chúng ta chỉ nói tới thức ăn thôi. Chúng ta là những thực khách trong cuộc đời này và tùy thuộc vào việc chúng ta ăn cái gì, uống cái gì và thuốc men ra sao nên hình hài và đời sống tâm linh của ta nó như thế nào, nó đang như thế nào, và trên cái cơ sở, trên cái nền tảng của cái tâm thân sinh lý, tâm sinh lý hôm nay đó nó đang ra sao thì nó sẽ có một cái tác động đặc biệt quan trọng, ảnh hưởng đến cái tâm thân tâm sinh lý của mai sau. Nhớ nầy,

những gì ta ăn uống, nhai nuốt, suy tư ngay bây giờ nó tuyệt đối có ảnh hưởng đến đời sau kiếp khác. Tôi nhắc lại lần nữa, đừng có nghĩ rằng cái đĩa rau luộc trưa nay nè, trên bàn ăn trưa nay, tôi đang nói nghĩa đen chứ không phải nghĩa bóng nha, đừng nghĩ rằng cái đĩa cái đĩa rau luộc trưa nay trên bàn ăn nó không ảnh hưởng đến đời sau kiếp khác, tôi không không đồng ý. Là vì sao. Là vì chính cái đĩa rau đó đó, mình đã ăn với cái tâm trạng gì thưa quý vị. Ăn cái kiểu gì thì nó không có quan trọng, quan trọng là mình ăn bằng cái tâm trạng gì. Mà muốn có tâm trạng gì đó thì sao, nó lại quay trở lại là cái món đó là món gì, như vậy thì bản thân cái đĩa rau luộc cũng quan trọng, mà cái tâm tư của người ăn cũng quan trọng. Chính hai cái đó nó để lại một cái di sản, một cái di sản gọi là báo ứng cho đời sau kiếp khác mà mình không có tin. Tôi ví dụ là các vị tin liền. Tại sao hôm nay có người thích ăn chay lạt. Tại sao hôm nay có người thấy thương thú vật không có nở ăn mặn, sao vậy? Tại vì kiếp xưa họ cũng đã từng sống trong một cái điều kiện đặc biệt nào đó nha. Ở đây tôi xin nói trước, ở đây tôi không đụng chạm tới vấn đề tế nhị là chay mặn theo tín ngưỡng tôn giáo, tôi chỉ ví dụ thôi nha. Cho nên tại sao mà cái thằng Tèo nó ăn cái đĩa rau đó đó mà cái đĩa rau đó giúp cho nó về đời sống tâm linh mà tới thằng Tí á thì cái đĩa rau đó nó chẳng có giá trị gì hết nha. Bởi vì sao? Là vì tùy cái cách mình ăn bằng cái tâm trạng gì. Có những người hôm nay nè họ có thể ngồi đang tâm mà lấy búa gõ đầu con khỉ, múc cái óc của nó ra để mà ăn, mà trong khi đó có những người chỉ bỏ tiền ra mua một miếng thịt bằng bàn tay là họ đã thấy ăn không nở rồi. Có người thấy máu là họ xiu rồi, mà có người hôm nay lại sẵn sàng đẩy người khác vào cái cảnh mà tan nhà nát cửa để cho mình được vinh thân phì gia, để được hưởng thụ cái cảnh mà coi như dư tiền dư của, bắt cháp người khác ra sao. Đó cũng là một cái kiểu ăn kiểu uống của mình nha. Rất là quan trọng. Ok chúc các vị một ngày vui, một đêm an lành nhiều mộng đẹp. Xin hẹn lại nhau ngày mai, bye bye.

HẾT.

[Ghi chú của người chép bài:

1/ Tất cả các chữ bằng tiếng Pali, tiếng Anh, tiếng Pháp trong bản viết này đều do tự người chép bài tự tìm kiếm để ghi lại (vì không tìm được bản video lúc Sư giảng trên room), nên xin quý vị cẩn thận check lại trong lúc học. Nếu có sai sót xin quý vị thông cảm và chỉnh sửa. Xin cảm ơn.

2/ Bản audio có một vài chỗ bị đứt khúc, mất tiếng lúc Sư giảng, nên bản chép này chỉ chép được những lúc có tiếng thôi.]

HẾT.